ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY
Address: No. 17, Mai Chi Tho street, An Khanh ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City
Phone: (028) 888 18888 - Email: info@st8.vn - Website: www.st8.vn

Số / *No*: 33/2025/ST8/CBTT

TP. HCM, ngày 14 tháng 08 năm 2025
Ho Chi Minh City, August 14th, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi / To: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước / *The State Securities Commission***
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam / *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh / *Hochiminh Stock Exchange*

Tên tổ chức:	**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST8**	
Name of organization:	***ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY***	
Mã chứng khoán / *Stock code*:	ST8	
Địa chỉ:	17 Mai Chí Thọ, P. An Khánh, TP. HCM	
Address:	*No. 17, Mai Chi Tho street, An Khanh ward, HCMC*	
Điện thoại / *Telephone:*	(028) 888 18888	Fax: (028) 6262 6777
E-mail:	info@st8.vn	Website: www.st8.vn

Nội dung công bố / *Contents of disclosure:*

Ngày 14/08/2025, Công ty Cổ phần Tập đoàn ST8 thông báo về thời gian, địa điểm, chương trình họp và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.

On August 14, 2025, ST8 Holdings Joint Stock Company announces the time, address, agenda and documents of the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 14/08/2025 tại đường dẫn www.st8.vn, chuyên mục Quan hệ cổ đông. / *This information was published on the company's website on August 14th, 2025, as in the link www.st8.vn, tab Investor Relations.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. / *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
ORGANIZATION REPRESENTATIVE

CTCP TẬP ĐOÀN ST8 MSDN: 0302563167

TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Thị Sương

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST8
I am the author of this document
2025.08.15 10:04:44+07'00'

ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY
Address: No. 17, Mai Chi Tho street, An Khanh ward, Ho Chi Minh City
Phone: (028) 888 18888 - Email: info@st8.vn - Website: www.st8.vn

TP.HCM, ngày 14 tháng 08 năm 2025
Ho Chi Minh City, August 14, 2025

THƯ MỜI HỌP
INVITATION LETTER
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025
THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025

Kính gửi: **Quý Cổ đông/ *Name of Shareholder* :**
Dear: **Địa chỉ/ *Address* :**
Số SĐT/ *Telephone number* :
Mã CĐ/ *Shareholder code* :
Số lượng cổ phần/ *Number of shares* :

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8 (ĐKDN số: 0302563707) trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường năm 2025 của Công ty, cụ thể như sau:

The Board of Directors of ST8 Holdings Joint Stock Company (Business Registration Number: 0302563707) solemnly invites valued shareholders to the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025 as follows:

1. **Thời gian: 08 giờ 30, Thứ hai, ngày 08 tháng 09 năm 2025**
   Time: *08:30, Monday, September 08, 2025*
2. **Địa điểm: GEM Center - số 8 Nguyễn Bỉnh Khiêm, P. Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh**
   Venue: *GEM Center – No. 8 Nguyen Binh Khiem , Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City*
3. **Nội dung đại hội:** Tài liệu họp quý cổ đông tham khảo trên website của công ty theo địa chỉ: www.st8.vn
   Meeting agenda*: Shareholders can refer to the quarterly meeting documents on the company's website at www.st8.vn.*
4. **Điều kiện tham dự:** Cổ đông được xác định theo danh sách chốt ngày 06/08/2025 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

   Conditions of participation: *Shareholders identified in the list finalized on August 06, 2025, as provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, or duly authorized representatives.*

5. **Ủy quyền tham dự đại hội:** Các cổ đông không thể đến tham dự đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo mẫu gửi kèm và chỉ được ủy quyền một lần với số lượng cổ phần ủy quyền bằng tổng số cổ phần do cổ đông ủy quyền nắm giữ. Trường hợp cổ đông không chọn được người nhận ủy quyền thì có thể ủy quyền cho một trong những thành viên HĐQT. Quý cổ đông vui lòng gửi bản chính Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây đến trước ngày tổ chức đại hội hoặc Người được ủy quyền xuất trình khi đến dự đại hội.

   Authorization to the Meeting: *Shareholders who are unable to attend the meeting may authorize another person to attend using the attached authorization form. Authorization can only be granted once, with the number of authorized shares equal to the total shares held by the authorizing shareholder. If a shareholder*

cannot select an authorized representative, they may delegate their authority to one of the Board of Directors' members. Shareholders are kindly requested to send the signed original Power of Attorney to the address below before the meeting date or have the authorized representative present it upon attendance.

Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông (hoặc người được ủy quyền) xác nhận tham dự đại hội qua đường bưu điện, điện thoại trực tiếp hoặc email trước ngày diễn ra đại hội về địa chỉ sau:

For the convenience of the organization, shareholders (or authorized person) are requested to confirm their attendance via postal mail, direct phone call, or email before the meeting date at the following address:

Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8
ST8 Holdings JSC
Tầng trệt Tòa nhà Babylon - New City, 17 Mai Chí Thọ, P. An Khánh, TP. HCM
Ground Floor, Babylon Building - New City, No. 17, Mai Chi Tho street, An Khanh ward, Ho Chi Minh City
Email: info@st8.vn SĐT/ *Phone*: 02888818888

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự đại hội mang theo Thư mời họp, Bản chính Giấy ủy quyền *(nếu có)* và CCCD/Hộ chiếu của người tham dự họp.

Shareholders or authorized person attending the meeting must bring the official Invitation Letter, the original Power of Attorney (if applicable), and the ID Card /Passport of the attendee.

Trân trọng!
Sincerely!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON THE BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN

[Đã ký/ Signed]

NGUYEN VAN HOANG

ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY
Address: No. 17, Mai Chi Tho street, An Khanh ward, Ho Chi Minh City
Phone: (028) 888 18888 - Email: info@st8.vn - Website: www.st8.vn

CHƯƠNG TRÌNH HỌP

AGENDA

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025

THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025

Thời gian ***Time***	**Nội dung** ***Content***
8:30 – 9:00	Đón tiếp và đăng ký cổ đông *Welcome and shareholder's registration*
9:00 – 9:30	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông. *Reporting on shareholders' verification*
	Khai mạc Đại hội; giới thiệu thành phần tham dự. *Opening and introducing*
	Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết *Introducing Chairman and Secretary, and Vote Counting Committee for the General Meeting's*
	Thông qua chương trình Đại hội và các Quy chế *Approval on meeting agenda and regulations*
9:30 – 10:00	Trình bày Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi Điều lệ Công ty *Presentation of the BOD' Proposal on the on amending the Company Charter*
	Các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ (nếu có) *Other matters under the rights of AGM (if any)*
10:00 – 10:30	Thảo luận *Discussion*
10:30 – 11h00	Biểu quyết *Voting*
11:00 – 11:15	Nghỉ giải lao, kiểm phiếu *Tea break. Counting votes*
11:15 – 11:30	Công bố kết quả biểu quyết *Declaration of voting result*
11:30 – 11:45	Thông qua Biên bản và dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ *Approval on meeting Minutes and Resolutions*
11:45 – 12:00	Bế mạc *Closing*

ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY
Address: No. 17, Mai Chi Tho street, An Khanh ward, Ho Chi Minh City
Phone: (028) 888 18888 - Email: info@st8.vn - Website: www.st8.vn

TP.HCM, ngày 14 tháng 08 năm 2025
Ho Chi Minh City, August 14, 2025

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025
ORGANIZATION REGULATIONS
THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
  Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities;
- *Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8;*
  Pursuant to the Charter and Internal Regulations on Corporate Governance of ST8 Holdings Joint Stock Company;

Hội đồng quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Quy chế tổ chức tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Bất thường năm 2025 ("Đại hội") như sau:

The Board of Directors ("BOD") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders ("GMS") the Organizational Regulations for the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025 ("Meeting") as follows:

Điều 1. Mục đích

Article 1. Purpose

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội của Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8 diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
  Ensuring the order, code of conduct, and voting procedures at the General Meeting of Shareholders of ST8 Holidngs Joint Stock Company are conducted in compliance with regulations and successfully.
- Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.
  The resolutions of the GMS reflect the unified will of the General Meeting of Shareholders, meet the expectations and rights of shareholders, and comply with the law.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Article 2. Scope and subjects of application

- *Đối tượng áp dụng*: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8 và khách mời tham dự Đại hội của Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8.
  Applicable Subjects: All shareholders, representatives (authorized persons) of shareholders holding shares of ST8 Holdings Joint Stock Company, and guests attending the General Meeting of Shareholders of ST8 Holdings Joint Stock Company.

- *Phạm vi áp dụng*: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHĐCĐ Bất thường năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8.

  Scope of Application: This regulation applies to the organization of the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders of ST8 Holdings Joint Stock Company.

Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội

Article 3. Conditions for Convening the Meeting

Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

The General Meeting of Shareholders shall be convened when the attending shareholders represent more than 50% of the total voting shares.

Điều 4. Thành phần tham dự Đại hội

Article 4. Participants of the Meeting

1. **Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách người sở hữu chứng khoán chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 06/08/2025 do VSDC cung cấp đều có quyền tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự Đại hội.**

   All shareholders of the Company, as per the list of securities holders finalized on the record date of August 06, 2025, provided by VSDC, have the right to attend the Meeting or authorize a representative to attend on their behalf.

2. **Hội đồng quản trị, Ban Điều hành của Công ty.**

   The Board of Directors and the Executive of the Company.

3. **Khách mời tại Đại hội:**

   Guests attending the Meeting.

- Là các khách có liên quan được mời và các thành viên giữ chức danh quản lý của Công ty, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

  Includes relevant invited guests and management members of the Company, as well as members of the Meeting Organizing Committee who are not shareholders but are invited to attend the Meeting.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội *(trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).*

  Guests shall not speak at the Meeting unless invited by the Chairperson or have registered in advance with the Meeting Organizing Committee and received approval from the Chairperson.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

Article 5. Rights and Obligations of Shareholders

1. **Quyền của cổ đông:**

   Rights of Shareholders:

   a. Được trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp. Văn bản ủy quyền phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp.

      Shareholders have the right to attend the meeting in person or authorize one or more individuals or organizations to attend on their behalf in writing. The authorization document must clearly state the name of the authorizing shareholder, the name of the authorized individual or

organization, the number of shares authorized, the scope and content of the authorization, the duration of the authorization, and the signatures of both the authorizing party and the authorized party. The authorized representative must submit the authorization document when registering for the General Meeting of Shareholders.

b. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Have the right to vote on all matters within the authority of the General Meeting of Shareholders.

c. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (gọi tắt là cổ đông, đại diện cổ đông) đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết / bầu cử tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết / bầu cử trước đó không thay đổi.

Shareholders or authorized representatives of shareholders (hereinafter referred to as shareholders or shareholder representatives) who arrive after the meeting has commenced have the right to register immediately and subsequently participate in and vote/elect at the meeting after registration. The Chairperson is not responsible for pausing the meeting to allow late-arriving shareholders to register, and the validity of matters previously voted on/elected remains unchanged.

2. **Nghĩa vụ của cổ đông:**

Obligations of Shareholders:

a. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, quy định của Ban Tổ chức (đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, đầy đủ giấy tờ tùy thân; v.v...) và yêu cầu của Chủ tọa điều hành Đại hội;

Comply with the provisions of this Regulation, the regulations of the Organizing Committee (including punctuality, appropriate and formal attire, and necessary identification documents, etc.), and the requirements of the Chairperson presiding over the Meeting.

b. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo Thông báo mời họp, CCCD hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền tham dự Đại hội) để làm thủ tục đăng ký tham dự với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và sẽ được BTC gởi lại:

Shareholders and shareholder representatives attending the Meeting must bring the Meeting Invitation, ID Card or Passport, and Authorization Document (if attending as an authorized representative) for registration with the Shareholder Eligibility Verification Committee. These documents will be returned to them by the Organizing Committee.

- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông.

  General Meeting of Shareholders' documents.
- Một (01) phiếu biểu quyết về những vấn đề cần thông qua;

  One (01) voting ballot for matters requiring approval.
- Một (01) phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị công ty (nếu có);

  One (01) ballot for electing members of the Board of Directors (if applicable).
- Một (01) thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

  One (01) voting card corresponding to the number of shares owned and/or authorized.

Điều 6. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

Article 6. Chairperson and Presidium

1. **Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập.**

The Chairman of the Board of Directors shall act as the Chairperson of meetings convened by the Board of Directors.

2. **Đoàn Chủ tọa bao gồm 01 Chủ tọa và 02 thành viên (nếu có). Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập, trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc các trường hợp khác theo quy định tại Điểm a và Điểm b – Khoản 2 – Điều 19 Điều lệ Công ty.**

   The Presidium consists of one (01) Chairperson and two (02) members (if applicable). The Chairman of the Board of Directors shall act as the Chairperson or may authorize another member of the Board of Directors to preside over the General Meeting of Shareholders convened by the Board of Directors, in case the Chairman is absent or in other cases specified in Points a and b, Clause 2, Article 19 of the Company's Charter, the authorization shall apply.

3. **Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:**

   Duties of the Presidium:

   - Giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tọa để Đại hội biểu quyết;

     Introduce the members of the Presidium for the General Meeting to vote on.

   - Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết;

     Introduce the members of the Vote Counting Committee for the General Meeting to vote on.

   - Điều khiển Đại hội theo chương trình và Quy chế đã được Đại hội thông qua;

     Conduct the Meeting in accordance with the agenda and regulations approved by the General Meeting.

   - Phân công, giới thiệu đại diện thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban kiểm toán, thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội;

     Assign and introduce representatives of the Board of Directors, members of the Audit Committee, and members of the Executive Board to present reports at the Meeting.

   - Hướng dẫn Đại Hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại Hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại Hội;

     Guide the General Meeting in discussions and voting on matters included in the agenda, as well as other relevant issues throughout the Meeting.

   - Chủ trì việc bầu cử: Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị; giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu; giải quyết khiếu nại về bầu cử (nếu có);

     Preside over the election process: introduce the list of nominees and candidates for the Board of Directors; oversee voting and vote counting; handle election-related complaints (if any).

   - Quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông;

     Decide on the order, procedures, and any arising matters beyond the agenda of the General Meeting of Shareholders.

   - Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;

     Respond to and acknowledge issues within the agenda approved by the General Meeting.

   - Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.

     Approve and issue documents, results, minutes, and resolutions of the General Meeting after its conclusion.

Điều 7. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Article 7. Shareholder Eligibility Verification Committee

1. **Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội bao gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên (nếu thấy cần thiết), do Hội đồng quản trị thành lập vào do Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.**

   The Shareholder Eligibility Verification Committee of the General Meeting consists of one (01) Head and additional members (if necessary), established by the Board of Directors and introduced to the General Meeting by the Chairperson.

2. **Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:**

   Duties of the Shareholder Eligibility Verification Committee:

   - Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ các giấy tờ của cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến tham dự Đại hội;

     Receive and verify the validity of documents submitted by shareholders or shareholder representatives attending the General Meeting.

   - Gởi tài liệu Đại hội và Phiếu biểu quyết cho cổ đông hoặc đại diện cổ đông;

     Distribute the General Meeting documents and voting ballots to shareholders or shareholder representatives.

   - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi Đại hội đồng cổ đông chính thức tiến hành.

     Report the results of the shareholder eligibility verification before the General Meeting of Shareholders officially commences.

Điều 8. Thư ký Đại hội

Article 8. General Meeting Secretariat

1. **Thư ký của Đại hội do Chủ tọa cử, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.**
   The Secretary of the General Meeting is appointed by the Chairperson and is responsible to the Presidium and the General Meeting of Shareholders for their duties, under the direction of the Presidium.

2. **Nhiệm vụ của Thư ký:**

   Duties of the Secretary:

   - Ghi chép và lập Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội.

     Record and prepare the minutes of the General Meeting of Shareholders accurately and comprehensively, capturing the entire proceedings of the Meeting, including matters approved by shareholders or those requiring further consideration.

   - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.

     Assist the Chairperson in announcing the draft minutes of the Meeting and the Resolutions on matters approved at the General Meeting.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

Article 9. Vote Counting Committee

1. **Ban Kiểm phiếu của Đại hội bao gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên, do Chủ tọa đề nghị và trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.**

The Vote Counting Committee of the General Meeting consists of one (01) Head and additional members, as proposed by the Chairperson and submitted to the General Meeting of Shareholders for voting.

2. **Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:**

Duties of the Vote Counting Committee:

- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bỏ phiếu, bầu cử của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông;

  Inspect and oversee the voting, ballot casting, and election processes of shareholders or shareholder representatives.

- Tổ chức kiểm Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề biểu quyết tại Đại hội;

  Organize the counting of voting cards, voting ballots, and election ballots of shareholders or shareholder representatives and accurately determine the voting results for each matter presented at the General Meeting.

- Lập Biên bản kiểm phiếu, Biên bản bầu cử;

  Prepare the Vote Counting Minutes and Election Minutes.

- Báo cáo Đại hội kết quả kiểm phiếu các nội dung đã biểu quyết, kết quả bầu cử và chuyển kết quả biểu quyết cho Thư ký Đại hội.

  Report to the General Meeting on the vote counting results for the matters voted on, election results, and submit the voting results to the Meeting Secretary.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Ban Giám sát (nếu có)

Article 10. Rights and Duties of the General Meeting Supervisory Board (if applicable)

- Quan sát diễn biến của Đại hội;

  Observe the proceedings of the General Meeting.

- Giám sát quá trình biểu quyết và bầu cử của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông và giám sát quá trình kiểm phiếu.

  Supervise the voting and election process of shareholders or shareholder representatives, as well as the vote-counting process.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

Article 11. Discussions at the General Meeting

1. **Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;**

   Discussions shall only take place within the allocated time and must be limited to the matters presented in the agenda of the General Meeting of Shareholders.

2. **Chỉ có cổ đông và đại diện cổ đông mới được tham gia thảo luận;**

   Only shareholders and shareholder representatives are allowed to participate in discussions.

   - Cổ đông trước khi tham dự Đại hội hoặc tại Đại hội nếu muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký trước nội dung phát biểu với Ban Tổ chức Đại hội và phải được sự chấp thuận của Chủ tọa.

     Shareholders who wish to speak during the discussion, either before or during the General Meeting, must register their speaking content in advance with the Organizing Committee and obtain approval from the Chairperson.

- Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.

  Shareholders must keep their statements concise and focused on key issues relevant to the approved agenda of the General Meeting.

3. **Giải đáp ý kiến của cổ đông hoặc đại diện cổ đông**

   Responding to shareholders' or shareholder representatives' opinions.

   Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông và đại diện cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông và đại diện cổ đông.

   Based on the Shareholder Questionnaires submitted by shareholders and their representatives, the Chairperson or a member designated by the Chairperson will address the opinions and inquiries of the shareholders and their representatives.

4. **Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.**

   In cases where time constraints prevent questions from being answered directly at the General Meeting, the Company will provide written responses.

Điều 12. Biểu quyết – Bỏ phiếu bầu cử tại Đại hội

Article 12. Voting – Election Ballot at the General Meeting

1. **Cách thức biểu quyết**

   Voting Method

   Cổ đông, đại diện cổ đông chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội

   Shareholders and shareholder representatives shall choose one of three voting options: Approve, Disapprove, or Abstain for each matter presented for voting at the General Meeting.

   Lưu ý:

   Note:

   - Cổ đông, đại diện cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

     Shareholders and shareholder representatives with related interests do not have voting rights on contracts and transactions valued at 35% or more of the Company's total assets, as stated in the most recent financial report. These contracts or transactions shall only be approved if at least 65% of the remaining voting shareholders/authorized representatives vote in favor (pursuant to Clause 4, Article 167 of the 2020 Enterprise Law).

   - Cổ đông, đại diện cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

     Shareholders and shareholder representatives owning 51% or more of the total voting shares, or their related parties, do not have voting rights on contracts and transactions valued at more than 10% of the Company's total assets, as stated in the most recent financial report, when conducted

with such shareholders (pursuant to Point b, Clause 3, and Clause 4, Article 167 of the 2020 Enterprise Law).

2. **Hình thức biểu quyết:**

Forms of Voting:

- Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: đối với các nội dung được liệt kê trong Phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết sẽ đính kèm trong bộ tài liệu gởi cho cổ đông khi tham dự Đại hội.

  Voting by Ballot: Applied to matters listed in the Voting Ballot. The Voting Ballot will be included in the set of documents sent to shareholders when attending the General Meeting.

- Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: đối với tất cả các nội dung khác trong chương trình cần thông qua biểu quyết của cổ đông tại Đại hội.

  Voting by Voting Card: Applied to all other matters in the agenda that require shareholder approval at the General Meeting.

3. **Ghi nhận kết quả biểu quyết:**

Recording of Voting Results:

Kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu ghi nhận, báo cáo Chủ tọa và công bố trước Đại hội.

The voting results will be recorded by the Vote Counting Committee, reported to the Chairperson, and announced to the General Meeting.

4. **Cách thức bỏ phiếu bầu cử: Được quy định cụ thể tại Quy chế bầu cử**

Election Voting Method: Specifically regulated in the Election Regulations.

Điều 13. Thông qua các quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Article 13. Adoption of Resolutions at the General Meeting of Shareholders

Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua theo quy định tại Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8.

Resolutions of the General Meeting of Shareholders on matters discussed during the meeting shall be adopted in accordance with the current Charter of ST8 Holdings Joint Stock Company.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Article 14. Implementation Provisions

Quy chế này được trình cho Đại hội đồng cổ đông Bất thường năm 2025 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8 biểu quyết thông qua./.

This Regulation is submitted to the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders and shall take effect immediately upon approval by the General Meeting of Shareholders of ST8 Holdings Joint Stock Company.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ON THE BEHALF OF THE BOD

CHỦ TỊCH

CHAIRMAN

Nguyen Van Hoang

ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY
Address: No. 17, Mai Chi Tho street, An Khanh ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City
Phone: (028) 888 18888 - Email: info@st8.vn - Website: www.st8.vn

Số 01/2025/ST8/HĐQT-TTr

TP.HCM, ngày 14 tháng 08 năm 2025
Ho Chi Minh City, August 14, 2025

TỜ TRÌNH
PROPOSAL

Về việc thành lập Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Bất thường năm 2025
Regarding the Establishment of the Presidium and the Vote Counting Committee at the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders

Kính gửi: ĐHĐCĐ Bất thường năm 2025
Dear: The Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
  Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities;
- *Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8;*
  Pursuant to the Charter and Internal Regulations on Corporate Governance of ST8 Holdings Joint Stock Company;

Hội đồng quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") phê duyệt việc thành lập Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ Bất thường năm 2025 như sau:

The Board of Directors ("BOD") respectfully submits to the Extraordinary General Meeting of Shareholders ("EGM") for approval the establishment of the Presidium and the Vote Counting Committee at the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders as follows:

1. **Đoàn Chủ toạ:**

The Presidium

1.	Ông/*Mr* Nguyen Van Hoang	Chủ tịch HĐQT/ *Chairman*	Chủ tọa/*the Chairperson*
2.	Ông/*Mr* Trần Quốc Toàn	TV. độc lập HĐQT, Chủ tịch UBKT/ *Independent BOD Member, Chairman of the Audit Committee*	Thành viên/ *member*
3.	Bà/*Mrs* Trần Thị Sương	Tổng giám đốc/ *CEO*	Thành viên/ *member*

(Theo Điều lệ Công ty thì Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa trong cuộc họp ĐHĐCĐ do HĐQT triệu tập).

(According to the Company's Charter, the Chairperson of the Board of Directors shall act as the Chairperson of the General Meeting of Shareholders convened by the Board of Directors.)

2. **Ban Kiểm phiếu:**

Vote Counting Committee:

2.1. Ông Bùi Ngọc Trung: Trưởng ban/ *Head of the Committee*

2.2. Bà Phan Thị Anh Phụng: Thành viên/ *Member*

3. **Thư ký:** Chủ tọa cử bà Võ Trần Ngọc Bích làm thư ký đại hội.

***Secretary**: The Chairperson appoints Ms. Võ Trần Ngọc Bích as the Secretary of the General Meeting.*

Nhiệm vụ và quyền hạn của Đoàn Chủ toạ, Ban kiểm phiếu và Thư ký theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức tại Đại hội.

The duties and powers of The Presidium, Vote Counting Committee, and Secretary shall be carried out in accordance with the Enterprise Law, the Company's Charter, and the Regulations on the Organization of the General Meeting.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Respectfully submit to the AGM for consideration and approval.

Trân trọng./.

Sincerely!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON THE BEHALF OF THE BOD
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN

Nơi nhận:
Recipients:
- ĐHĐCĐ/*EGM*;
- HĐQT/*BOD*;
- BGĐ/*CEO*;
- Lưu/ *Archive*: QHCĐ.

Nguyen Van Hoang

ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY
Address: No. 17, Mai Chi Tho street, An Khanh ward, Ho Chi Minh City
Phone: (028) 888 18888 - Email: info@st8.vn - Website: www.st8.vn

Số 02/2025/ST8/HĐQT-TTr

TP.HCM, ngày 14 tháng 08 năm 2025
Ho Chi Minh City, August 14, 2025

TỜ TRÌNH
PROPOSAL

Về việc sửa đổi điều lệ Công ty
Regarding the amendment of the Company Charter

Kính gửi: ĐHĐCĐ Bất thường năm 2025
Dear: The Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
  Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities;
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8;*
  Pursuant to the Charter Corporate Governance of ST8 Holdings Joint Stock Company;

Do nhu cầu quản trị công ty đạt đến những chuẩn mực quản trị chuyên nghiệp, hiện đại và phù hợp với các quy định của pháp luật. Nay HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc thay đổi nội dung Điều lệ của Công ty, chi tiết như sau:

Due to the need for the Company's governance to meet professional and modern corporate governance standards in compliance with legal regulations, the Board of Directors hereby respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the amendments to the Company's Charter, as detailed below:

STT ***No.***	**Nội dung trước thay đổi** ***The content prior to the amendment***	**Nội dung sau thay đổi** ***The content after the amendment***	**Căn cứ** ***Basis***
1	**Khoản 4, Điều 2** 4. Trụ sở chính của Công Ty đặt tại: *The Company's registered head office shall be:* Địa chỉ: BB-S02A, Tầng trệt, khu thương mại tòa nhà Babylon 3, Chung cư New City – Số 17 đường Mai Chí Thọ, Khu phố 7, phường An Khánh, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.	**Khoản 4, Điều 2** 4. Trụ sở chính của Công Ty đặt tại: *The Company's registered head office shall be:* Địa chỉ: BB-S02A, Tầng trệt, khu thương mại tòa nhà Babylon 3, Chung cư New City – Số 17 đường Mai Chí Thọ, Khu phố 7, phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh. *Address: BB-S02A, Ground floor, Babylon 3 Building Commercial Area, New City*	Do thay đổi địa giới hành chính *Due to the change in administrative boundaries*

	Address: BB-S02A, Ground floor, Babylon 3 Building Commercial Area, New City Apartment – 17 Mai Chi Tho Street, Quarter 7, An Khanh Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City.	*Apartment – 17 Mai Chi Tho Street, Quarter 7, An Khanh Ward, Ho Chi Minh City.*	

ĐHĐCĐ giao Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc Công ty tiến hành sửa đổi, ban hành điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị để phù hợp với các nội dung thay đổi điều lệ đã thông qua tại Tờ trình này và các nội dung thay đổi điều lệ khác trong chương trình họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 đã được thông qua.

The General Meeting of Shareholders authorizes the Chairperson of the Board of Directors or the General Director of the Company to amend and promulgate the Company's Charter, the Internal Corporate Governance Regulations, and the Board of Directors' Operating Regulations to align with the amendments to the Charter approved in this Proposal and other Charter amendments approved under the agenda of the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Respectfully submit to the EGM for consideration and approval.

Trân trọng./.

Sincerely!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON THE BEHALF OF THE BOD
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN

Nơi nhận:
Recipients:
- ĐHĐCĐ/*EGM*;
- HĐQT/*BOD*;
- BGĐ/*CEO*;
- Lưu/ *Archive*: QHCĐ.

Nguyen Van Hoang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness

ĐIỀU LỆ
CHARTER

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST8
ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày … tháng … năm 2025
Ho Chi Minh City, … …, 2025

MỤC LỤC
CONTENT

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ 7
DEFINITION OF TERMS IN THE CHARTER 7
Điều 1. Giải thích thuật ngữ 7
Article 1. Interpretation of terms 7
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY 10
NAME, FORM, HEAD OFFICE, SUBORDINATE UNITS, OPERATION TERM AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY 10
Điều 2. Tên, Hình thức, Trụ sở, Đơn Vị Trực Thuộc và Thời Hạn Hoạt Động của Công Ty. 10
Article 2. Name, Form, Head Office, Subordinate Units and Operation Term of the Company ... 10
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công Ty 11
Article 3. Legal representative of the Company 11
III. MỤC TIÊU; PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 12
OBJECTIVE; SCOPE OF BUSINESS AND OPERATION OF THE COMPANY 12
Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh; mục tiêu của Công Ty 12
Article 4. Lines of business; objective of the Company 12
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công Ty 16
Article 5. Scope of business and operations of the Company 17
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN 17
CHARTER CAPITAL AND SHARES 17
Điều 6. Vốn Điều Lệ, cổ phần 17
Article 6. Charter Capital and Shares 17
Điều 7. Chuyển nhượng cổ phần 18
Article 7. Transfer of Shares 18
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT 19
ORGANIZATIONAL, MANAGERIAL AND SUPERVISORY STRUCTURE 19
Điều 8. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát 19
Article 8. Organizational, Managerial and Supervisory Structure 19
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 19
SHAREHOLDERS AND GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 19
Điều 9. Quyền của Cổ Đông 19
Article 9. Rights of Shareholders 19
Điều 10. Nghĩa vụ của Cổ Đông 22
Article 10. Obligations of Shareholders 22
Điều 11. Đại hội đồng cổ đông 24
Article 11. General Meeting of Shareholders 24
Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông 27
Article 12. Rights and Duties of the General Meeting of Shareholders 27
Điều 13. Người Được Ủy Quyền Dự Họp 30

Article 13. Authorized Representative 30
Điều 14. Thay đổi các quyền 31
Article 14. Changes of rights 31
Điều 15. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 32
Article 15. Convening, agenda and invitations to the General Meeting of Shareholders 32
Điều 16. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 34
Article 16. Conditions for opening the General Meeting of Shareholders 34
Điều 17. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 35
Article 17. Procedures for carrying out and voting at the General Meeting of Shareholders 35
Điều 18. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua; Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 38
Article 18. Conditions for ratification of resolution of the General Meeting of Shareholders; meeting minutes of the General Meeting of Shareholders 38
Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 39
Article 19. Authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders 39
Điều 20. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 41
Article 20. Demand for cancellation of resolutions of the General Meeting of Shareholders 41
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 41
BOARD OF DIRECTORS 41
Điều 21. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị 41
Article 21. Candidacy and Nomination of Members to the Board of Directors 41
Điều 22. Thành phần và Nhiệm kỳ 44
Article 22. Composition and Term 44
Điều 23. Quyền hạn và Nhiệm vụ của Hội đồng quản trị 45
Article 23. Powers and Duties of the Board of Directors 45
Điều 24. Chủ tịch Hội đồng quản trị 49
Article 24. Chairman of the Board of Directors 49
Điều 25. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 51
Article 25. Meetings of the Board of Directors 51
Điều 26. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị 56
Article 26. Committees of the Board of Directors 56
Điều 27. Ủy Ban Kiểm Toán 56
Article 27. Audit Committee 56
VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY 58
GENERAL DIRECTOR, EXECUTIVES AND PERSON IN CHARGE OF CORPORATE GOVERNANCE 58
Điều 28. Tổ chức bộ máy quản lý 58
Article 28. Organization of the management apparatus 59
Điều 29. Người Điều Hành Doanh Nghiệp 59
Article 29. Executives 59

Điều 30. Bổ nhiệm, Miễn nhiệm, Nhiệm vụ và Quyền hạn của Tổng Giám đốc 59
Article 30. Appointment, dismissal, duties and powers of the General Director 59
Điều 31. Người Phụ Trách Quản Trị Công Ty 62
Article 31. Person in charge of Corporate Governance 62
IX. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC **63**
DUTIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, THE GENERAL DIRECTOR AND THE EXECUTIVES **63**
Điều 32. Trách nhiệm cẩn trọng 63
Article 32. Responsibility to be prudent 63
Điều 33. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 63
Article 33. Responsibility to be honest and avoid conflicts of interest 63
Điều 34. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường 66
Article 34. Responsibility for loss and compensation 66
X. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY **67**
RIGHT TO INVESTIGATE BOOKS AND RECORDS OF THE COMPANY **67**
Điều 35. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ 67
Article 35. Right to investigate books and records 67
XI. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN **68**
EMPLOYEES AND THE TRADE UNION **68**
Điều 36. Công nhân viên và công đoàn 68
Article 36. Employees and the Trade Union 68
XII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN **69**
PROFIT DISTRIBUTION **69**
Điều 37. Phân phối lợi nhuận 69
Article 37. Profit distribution 69
XIII. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, TRÍCH LẬP QUỸ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN **70**
BANK ACCOUNTS, RESERVE FUND, FISCAL YEAR AND ACCOUNTING SYSTEM **70**
Điều 38. Tài khoản ngân hàng 70
Article 38. Bank accounts 70
Điều 39. Năm tài chính 70
Article 39. Fiscal year 70
Điều 40. Chế độ kế toán 71
Article 40. Accounting system 71
XIV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG **71**
ANNUAL REPORTS, RESPONSIBILITY FOR INFORMATION DISCLOSURE AND PUBLIC ANNOUNCEMENT **71**
Điều 41. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng, quý và Báo cáo thường niên 71
Article 41. Annual, semi-annual, quarterly financial statements and Annual reports 71
Điều 42. Công bố thông tin và thông báo ra công chúng 72
Article 42. Information disclosure and public announcement 72

XV. KIỂM TOÁN CÔNG TY **72**
COMPANY AUDIT **72**
Điều 43. Kiểm toán 72
Article 43. Auditing 72
XVI. CON DẤU **73**
SEAL **73**
Điều 44. Con dấu 73
Article 44. Seal 73
XVII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ **74**
TERMINATION OF OPERATION AND LIQUIDATION **74**
Điều 45. Chấm dứt hoạt động 74
Article 45. Termination of operation 74
Điều 46. Gia hạn hoạt động 74
Article 46. Extension of Operation Term 74
Điều 47. Thanh lý 74
Article 47. Liquidation 74
XVIII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ **75**
INTERNAL DISPUTE RESOLUTION **75**
Điều 48. Giải quyết tranh chấp nội bộ 75
Article 48. Internal dispute resolution 75
XIX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ **76**
CHARTER SUPPLEMENT AND AMENDMENT **76**
Điều 49. Bổ sung và sửa đổi Điều Lệ 76
Article 49. Supplement and Amendment of the Charter 76
XX. NGÀY HIỆU LỰC **77**
EFFECTIVE DATE **77**
Điều 50. Ngày hiệu lực 77
Article 50. Effective date 77

PHẦN MỞ ĐẦU
INTRODUCTION

Điều Lệ của Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8 ("**ST8**" hoặc "**Công Ty**"), một công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo các quy định của Luật Doanh Nghiệp, là cơ sở pháp lý cho các hoạt động quản trị, quản lý, kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác của Công Ty.

*This Charter of ST8 Holdings Joint Stock Company ("**ST8**" or "**Company**"), a joint stock company incorporated and operating under the Law on Enterprises, is the legal basis for the corporate governance, management, business, investment operations and otherwise of the Company.*

Điều Lệ này được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số … ngày …/…/2025 (sau đây được gọi là "**Điều Lệ**").

This Charter was approved by the Resolution No.... of the Board of Directors dated ... ..., 2025 (hereinafter referred to as "the Charter").

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ
DEFINITION OF TERMS IN THE CHARTER

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

Article 1. Interpretation of terms

1. Trong Điều Lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
   In the Charter, the following terms shall be construed as follows:

   a. "***Công Ty***" được quy định trong Điều Lệ này là CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST8; tên Công Ty viết bằng tiếng Anh là: ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY; và được viết tắt là ST8.
   *"**The Company**" defined in this Charter shall be "CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST8"; the English name of the company shall be: ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY; and abbreviated as ST8.*

   b. ***"Địa Bàn Kinh Doanh"*** có nghĩa là phạm vi địa lý thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công Ty, bao gồm trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam.
   *"**Area of Business**" means the geographic scope in which the production and business operations of the Company shall be carried out, including areas within and outside the territory of Vietnam.*

   c. ***"Vốn Điều Lệ"*** có nghĩa là tổng mệnh giá cổ phần đang lưu hành của Công Ty và được đề cập tại Điều 6 của Điều Lệ này.
   *"**Charter Capital**" means the total aggregate par value of outstanding shares of the Company and as mentioned in Article 6 of this Charter.*

   d. ***"Luật Doanh Nghiệp"*** có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các bản sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm.
   *"**The Law on Enterprises**" means the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of Socialist Republic of Vietnam on June 17th, 2020 taking effect as from January 1st, 2021, and as may be amended and supplemented from time to time.*

   e. ***"Luật Chứng Khoán"*** có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và bản sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm.
   *"**Law on Securities**" means the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26th, 2019 and took effect as from January 1st, 2021, and as may be amended and supplemented from time to time.*

   f. ***"Người Quản Lý Doanh Nghiệp"*** là:
   *"**Managers**" mean:*
   (i) Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị;
   Chairman and members of the Board of Directors;
   (ii) Tổng Giám đốc; Phó Tổng Giám đốc;
   General Director; Deputy General Director;

   g. ***"Người Điều Hành Doanh Nghiệp"*** là:
   "Executives" mean:
   (i) Tổng Giám đốc; Phó Tổng Giám đốc; Giám đốc điều hành, Giám đốc tài chính,

Kế toán trưởng; và
General Director; Deputy General Director; Chief Executive Officer; Chief Financial Officer; Chief Accountant; and

(ii) Các chức danh khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
Other positions appointed by the Board of Directors;

h. ***"Ngày Thành Lập"*** là ngày Công Ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) lần đầu.
*"**Establishment Date**" means the date on which the Company is granted the Business Registration Certificate (Enterprise Registration Certificate) for the first time.*

i. ***"Pháp Luật"*** có nghĩa là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Điều 4 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 22 tháng 06 năm 2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 07 năm 2016 và các văn bản sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm.
*"**Law**" means all legal documents stipulated in Article 4 of the Law on Promulgation of Legal Documents No. 80/2015/QH13 passed by the National Assembly on June 22nd, 2015 and took effect as from July 1st, 2016, as may be amended from time to time.*

j. ***"Người Có Liên Quan"*** có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào thuộc một trong các trường hợp được quy định trong Khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh Nghiệp và Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng Khoán.
*"**Related Person**" means any individual or organization stipulated in Clause 23 of Article 4 of the Law on Enterprises, in Clause 46 of Article 4 of the Law on Securities.*

k. ***"Cổ Đông"*** có nghĩa là mọi cá nhân hay tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công Ty.
*"**Shareholder**" means any individual or organization that owns at least one share of the Company.*

l. ***"Cổ Đông Lớn"*** là Cổ Đông sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công Ty như được quy định tại Khoản 18 Điều 4 Luật Chứng Khoán.
*"**Major Shareholder**" means a Shareholder that owns at least 5% of the ordinary shares of the Company as described in Clause 18 Article 4 of the Law on Securities.*

m. ***"Thời Hạn Hoạt Động"*** là thời gian hoạt động của Công Ty được quy định tại Điều 2 Điều Lệ này và có thể được thay đổi/gia hạn nếu được Đại hội đồng cổ đông của Công Ty thông qua.
*"**Operation Term**" means the duration of operation of the Company as stated in Article 2 of this Charter, and can be changed or extended by a resolution passed by the General Meeting of Shareholders.*

n. ***"Việt Nam"*** có nghĩa là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
*"**Việt Nam**" means the Socialist Republic of Vietnam.*

o. ***"Người Được Ủy Quyền Dự Họp"*** là người được Cổ Đông ủy quyền hợp pháp để tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
*"**Authorized Representative**" means a person who is duly authorized by a Shareholder to attend and vote at the General Meeting of Shareholders.*

p. ***"Chi Nhánh"*** là đơn vị phụ thuộc của Công Ty, được thành lập hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam, có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của Công Ty, bao gồm cả chức năng đại diện theo ủy quyền. Ngành, nghề kinh doanh của Chi Nhánh phải

đúng với ngành, nghề kinh doanh của Công Ty.

*"**Branch**" means a dependent unit of the Company, duly established within the territory of Vietnam, having the task of performing all or a number of the functions of the Company, including the function of an authorized representative. The lines of business of the branch must conform with the business lines of the Company.*

q. ***"Văn Phòng Đại Diện"*** là đơn vị phụ thuộc của Công Ty, có nhiệm vụ đại diện theo ủy quyền cho lợi ích của Công Ty và bảo vệ các lợi ích đó. Văn phòng đại diện không thực hiện chức năng kinh doanh của Công Ty.

*"**Representative office**" means a dependent unit of the Company, having the task of acting as the authorized representative in the interests of the Company and protecting such interests.*

r. ***"Địa Điểm Kinh Doanh"*** là nơi Công Ty tiến hành hoạt động kinh doanh cụ thể. Địa Điểm Kinh Doanh có thể lập tại địa chỉ khác nơi Công Ty đặt trụ sở chính hoặc đặt Chi Nhánh.

*"**Business Location**" means the location organized to implement specific business operations of the Company. Business Location may be located outside the registered address of the Company's head office or the Branch's office.*

s. ***"Công Ty Con"*** là doanh nghiệp thuộc một trong các trường hợp sau: (a) Công Ty sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của doanh nghiệp đó; (b) Công Ty có quyền kiểm soát doanh nghiệp đó, thông qua (i) quyền trực tiếp, gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của doanh nghiệp đó; hoặc (ii) quyền quyết định sửa đổi, bổ sung Điều Lệ của doanh nghiệp đó; hoặc (iii) các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

*"**Subsidiary**" means an enterprise in one of the following cases: (a) the Company holds over fifty per-cent (50%) of the charter capital of or total ordinary shares already issued by such enterprise; (b) the Company has the right to control such enterprise through: (i) direct or indirect right of appointment of a majority or all of members of the Board of Directors, the Directors or the General Director of such enterprise; (ii) to decide on amendment and supplement to the Charter of such enterprise; and (iii) other rights under the Law on Enterprises.*

t. "***Đơn Vị Trực Thuộc***" bao gồm các Chi Nhánh, Văn Phòng Đại Diện, Địa Điểm Kinh Doanh và Công Ty Con.

*"**Subordinate Units**" include Branches, Representative Offices, Business Locations and Subsidiaries.*

u. "***Quy Chế Quản Trị Công Ty***" là quy chế nội bộ về quản trị công ty được Hội đồng quản trị xây dựng, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và do Hội đồng quản trị ban hành, quy định về quản trị, điều hành Công Ty phù hợp với quy định của Pháp Luật tại từng thời điểm.

*"**Regulations on Corporate Governance**" means the internal rules on corporate governance prepared by the Board of Directors, approved by the General Meeting of Shareholders and issued by the Board of Directors in order to stipulate the operation and management of the Company in accordance with the legislations time by time.*

v. "***Ủy Ban Kiểm Toán***" có nghĩa là Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội Đồng Quản Trị như được quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 137 Luật Doanh Nghiệp.

*"**Audit Committee**" means the internal audit body under the Board of Directors as stipulated in Point b, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises.*

w. "***Người Phụ Trách Quản Trị Công Ty***" có nghĩa như được quy định tại Điều 31 Điều Lệ này.

*"**Person in charge of Corporate Governance**" shall have the meaning as given to it in Article 31 of this Charter.*

2. Trong Điều Lệ này, bất kỳmột điều khoản hoặc văn bản nào được tham chiếu đến sẽ bao gồm cả những văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của chúng.
In this Charter, any article or document referred to will include any amendment and supplement or any replacing document of such article or document.
3. Các tiêu đề (Chương, Điều của Điều Lệ này) được đưa vào chỉ để tiện theo dõi, không ảnh hưởng tới bản chất của nội dung và cấu trúc của Điều Lệ này;
Headings (chapters, Article of the Charter) are used herein for convenience only, and do not affect the nature of the content and structure of the Charter.
4. Các từ hoặc thuật ngữ nào được đề cập trong Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự như trong Điều Lệ này.
Words or terms defined in the Law on Enterprises, the Law of Securities (if they do not contradict the subject or context) will have the same meanings in this Charter.

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
NAME, FORM, HEAD OFFICE, SUBORDINATE UNITS, OPERATION TERM AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY

Điều 2. Tên, Hình thức, Trụ sở, Đơn Vị Trực Thuộc và Thời Hạn Hoạt Động của Công Ty.
Article 2. Name, Form, Head Office, Subordinate Units and Operation Term of the Company

1. Tên Công Ty:
The name of the Company
   - Tên Công Ty viết bằng tiếng Việt là: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST8
   The legal name of the Company in Vietnamese is "CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST8"
   - Tên Công Ty viết bằng tiếng Anh là: ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY
   The name of the Company in English is "ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY"
   - Tên Công Ty viết tắt là: ST8
   The abbreviated name is "ST8".
2. Công Ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.
The Company is a shareholding company having legal entity status in compliance with applicable law of Vietnam.
3. Công Ty được thành lập theo phương thức chuyển từ một doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần, được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh Nghiệp. Theo đó, Công Ty có tư cách pháp nhân kể từ Ngày Thành Lập, và các Cổ Đông chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công Ty.
The Company was established in form of converting from a State-owned enterprise to a joint-stock company, and shall be organized and operated in accordance with the Law on Enterprises. Accordingly, the Company shall have its legal entity status as from the Establishment Date and Shareholders shall only be liable for debts and other liabilities of the Company within the amount of capital that they have contributed to the Company.

4. Trụ sở chính của Công Ty đặt tại:
The Company's registered head office shall be:
Địa chỉ: BB-S02A, Tầng trệt, khu thương mại tòa nhà Babylon 3, Chung cư New City – Số 17 đường Mai Chí Thọ, Khu phố 7, phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh.
Address: BB-S02A, Ground floor, Babylon 3 Building Commercial Area, New City Apartment – 17 Mai Chi Tho Street, Quarter 7, An Khanh Ward, Ho Chi Minh City.
Điện thoại: 02888818888 Fax:
Telephone: 02888818888 Fax:
E-mail: info@st8.vn
Website: www.st8.vn

5. Công Ty có thể thành lập Đơn Vị Trực Thuộc; chia, tách và chuyển đổi Đơn Vị Trực Thuộc tại Địa Bàn Kinh Doanh để thực hiện các mục tiêu của Công Ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi cho phép của Pháp Luật và Điều Lệ này.
The Company may establish Subordinate Units; may implement division, separation or conversion of the Subordinate Units in the Business Location to implement the Company's operational objectives in accordance with the decision of the Board of Directors, the Laws and the Charter.

6. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước Thời Hạn Hoạt Động theo Khoản 2 Điều 45 hoặc được gia hạn hoạt động theo Điều 46, Thời Hạn Hoạt Động của Công Ty là năm mươi (50) năm kể từ Ngày Thành Lập.
Except for early termination of the Operation Term in accordance with Article 45.2, or extension of the Operation Term in accordance with Article 46, the Operation Term shall be fifty (50) years, commencing from the Establishment Date.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công Ty
Article 3. Legal representative of the Company

1. Công Ty chỉ có một (01) người đại diện theo pháp luật. Theo đó, Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công Ty.
The Company has only one (01) legal representative. The General Director shall be the legal representative of the Company.

2. Người đại diện theo pháp luật của Công Ty là cá nhân đại diện cho Công Ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ các giao dịch của Công Ty, đại diện cho CôngTy với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp Luật.
The legal representative of the Company means an individual who represents the Company to exercise the rights and perform the obligations arising from transactions of the Company, and represents the Company in the capacity as the requester for the settlement of a civil matter, plaintiff, respondent or person with related interests and obligations before the arbitration or court and other rights and obligations as prescribed by the Law.

3. Người đại diện theo pháp luật của Công Ty có trách nhiệm sau đây:
The legal representative of the Company has the following responsibilities:
   (a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công Ty;
   To exercise vested rights and perform assigned obligations in an honest, prudent and best manner in order to protect the lawful interests of the Company;
   (b) Trung thành với lợi ích của Công Ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông

tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công Ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; và

To be faithful to the interests of the Company; not to abuse his/her title, position and not to use the business information, know-how, opportunities and other assets of the Company for personal purposes or the interests of the organizations or individuals; and

(c) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, Người Có Liên Quan mà mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Pháp Luật.

To notify to the Company in a timely, sufficient and accurate manner of any enterprises of which they and their Related Persons are owners or in which they have shares or contributed capital amounts as prescribed in this Law.

4. Người đại diện theo pháp luật của Công Ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho Công Ty do vi phạm trách nhiệm quy định tại Khoản 3 Điều này.

The legal representative of the Company must be personally liable for the damage caused to the Company by breaches of the obligations specified in Clause 3 of this Article.

III. MỤC TIÊU; PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY
OBJECTIVE; SCOPE OF BUSINESS AND OPERATION OF THE COMPANY

Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh; mục tiêu của Công Ty
Article 4. Lines of business; objective of the Company

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công Ty.

Lines of business of the Company

Mã Ngành ***Code***	**Chi tiết ngành, nghề kinh doanh** ***Lines of business details***
2620	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính -Chi tiết: Lắp ráp thiết bị văn phòng *Producing computers and peripheral devices of computers* *-Details: Office equipment assembly*
2630	Sản xuất thiết bị truyền thông -Chi tiết: Lắp ráp máy fax *Producing communication equipment* *-Details: Fax machine assembly*
2640	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng -Chi tiết: Lắp ráp máy chụp hình, quay phim. *Producing civil electronic products* *-Details: Assembly of cameras and video recorders*
2710	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện -Chi tiết: Lắp ráp mô-tơ *Producing motors, generators, electric transformers, electric distribution and control equipment* *-Details: Motor assembly*
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu -Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh)

	(Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối) *Wholesale of other unspecified goods* *-Details: Wholesale of chemicals (excluding highly toxic chemicals)* *(Except for exercising export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods of foreign investors, foreign-invested business organizations are not allowed to exercise export rights, rights import, distribution rights)*
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị -Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị và phụ tùng thay thế. *Repairing machines and equipment* *-Details: Machinery and equipment repair and maintenance services, including spare parts replacement*
3319	Sửa chữa thiết bị khác -Chi tiết: Sửa chữa bảo dưỡng thiết bị chữa cháy. *Repairing other equipment* *-Details: Firefighting equipment repair and maintenance*
4100	Xây dựng nhà các loại -Chi tiết: Xây dựng nhà các loại. *Construction of various types of houses* *-Details: Construction of various types of houses*
4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác -Chi tiết: Lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy (không rèn, đúc, cán kéo kim loại, dập, gò, hàn, sơn; xi mạ điện; tái chế phế thải tại trụ sở). *Installing other construction systems* *-Details: Installation of fire prevention and firefighting systems (excluding metal forging, casting, rolling, drawing, stamping, welding, painting; electroplating; and recycling of waste at the headquarters).*
4610	Đại lý, môi giới, đấu giá -Chi tiết: Đại lý ký gửi hàng hóa *(Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)* *Agency, intermediary, auction* *-Details: Goods consignment agency* *(Except for exercising export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods of foreign investors, foreign-invested business organizations are not allowed to exercise export rights, rights import, distribution rights)*
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình

	-Chi tiết: Mua bán văn phòng phẩm, hàng kim khí điện máy, hóa mỹ phẩm *(Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)* *Wholesale of other household products* *-Details: Trading of office supplies, hardware and electrical goods, and cosmetics (Except for exercising export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods of foreign investors, foreign-invested business organizations are not allowed to exercise export rights, rights import, distribution rights)*
4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp -Chi tiết: Mua bán máy nông ngư cơ *(Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)* *Wholesale of agricultural machines, equipment and spare parts* *-Details: Trading of agricultural and fishery machinery* *(Except for exercising export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods of foreign investors, foreign-invested business organizations are not allowed to exercise export rights, rights import, distribution rights)*
9511	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi -Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị văn phòng *Repair of computers and peripheral devices* *-Details: Office equipment repair and maintenance services*
9512	Sửa chữa thiết bị liên lạc -Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng máy fax *Repair of communications devices* *-Details: Fax machine repair and maintenance services*
9521	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng -Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng máy quay phim, máy chụp ảnh *Repair of household electronic audio-visual devices* *-Details: Camera and video camera repair and maintenance services*
6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu -Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật) *Uncategorized finance-assistant services* *-Details: Investment consulting (excluding financial, accounting, and legal consulting*
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê *(Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử*

	dụng đất gắn với hạ tầng) *Real estate business, land use rights of owners, users or lessees* *(Excluding investment in construction of cemeteries for transfer of land use right and infrastructure thereon)*
7020 (chính) ***(main)***	**Hoạt động tư vấn quản lý** **(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)** ***Management Advisories*** ***(excluded financial, accounting, legal advisory)***
7310	Quảng cáo -Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo. *(Trừ dịch vụ quảng cáo thuốc lá)* *Advertising* *-Details: Advertising services* *(Excluding tobacco advertising services)*
7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác -Chi tiết: Cho thuê thiết bị văn phòng. *Leasing machines, equipment and other tangible equipment* *-Details: Leasing office equipment*
0123	Trồng cây điều (không hoạt động tại trụ sở) *Growing cashew trees* *(not operating at the head office)*
0126	Trồng cây cà phê (không hoạt động tại trụ sở) *Growing coffee trees* *(not operating at the head office)*
0129	Trồng cây lâu năm khác (không hoạt động tại trụ sở) *Growing other perennial crops* *(not operating at the head office)*
0150	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp (không hoạt động tại trụ sở) *Mixed cultivation and breeding* *(not operating at the head office)*
0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt *Farming and Plantation services*
0163	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch *Post-harvest services*
0322	Nuôi trồng thuỷ sản nội địa *-Chi tiết: nuôi tôm; sản xuất giống thủy sản nội địa* *Growing internal waters' produce*

	-Details: Shrimp farming; production of domestic aquatic seed stock
1020	Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản *Processing, preserving aquaculture products and products derived from aquaculture produce*
1030	Chế biến và bảo quản rau quả *-Chi tiết: bóc vỏ hạt điều* *Processing and preserving fruit and vegetables* *-Details: Cashew nut shelling*
1061	Xay xát và sản xuất bột thô *-Chi tiết: Hoạt động xay xát gạo: sản xuất gạo bằng cách tách vỏ trấu, xay xát, đánh bóng, luộc qua. Sản xuất bột gạo* *Grinding and producing coarse flour* *-Details: Rice milling activities: production of rice by removing husks, milling, polishing, and parboiling. Production of rice flour*
4512	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) *Retail of small automobiles (automobiles with 9 or less seats)*
4513	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác *Agency for automobiles and other motor vehicles*
4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác *Sale of spare parts and supporting parts of automobiles and other motor vehicles*
4721	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh *(Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)* *Retail of food in specialized stores* *(Except for exercising export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods of foreign investors, foreign-invested business organizations are not allowed to exercise export rights, rights import, distribution rights)*

2. Mục tiêu của Công Ty là không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa và cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công Ty nhằm: (i) tối đa hóa lợi ích và nâng cao giá trị của Công Ty trong sự hài hòa lợi ích của các Cổ Đông; (ii) không ngừng nâng cao đời sống, thu nhập và môi trường làm việc của người lao động; và (iii) đảm bảo lợi ích của các bên liên quan khác nhằm hướng đến việc phát triển bền vững và có trách nhiệm.

   Objective of the Company shall be to continually develop production, trading and service operations in its fields of business activities in order to: (i) maximize possible profits of the Company for the Shareholders and enhance the value of the Company; and (ii) constantly improve the living standards, working conditions and income of its employees; (iii) ensure the benefits of other stakeholders, aiming toward sustainable and responsible development.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công Ty

Article 5. Scope of business and operations of the Company

1. Công Ty được phép lập kế hoạch và tham gia vào tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Điều Lệ và quy định của Pháp Luật và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công Ty.
   The Company shall be permitted to plan and carry out all business activities in accordance with the provisions of the Charter in compliance with the Law and shall be permitted to take appropriate measures to achieve the objectives of the Company.
2. Công Ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được Pháp Luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
   The Company may carry out business operations in other sectors permitted by the Law and approved by the General Meeting of Shareholders.

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN
CHARTER CAPITAL AND SHARES

Điều 6. Vốn Điều Lệ, cổ phần

Article 6. Charter Capital and Shares

1. Vốn Điều Lệ của Công Ty là: **257.209.020.000 VNĐ** (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi bảy tỷ hai trăm lẻ chín triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).
   The Company's Charter Capital shall be VND 257.209.020.000 (In words: Two hundred fifty-seven billion, two hundred nine million, twenty thousand Vietnamese dong).
   Mệnh giá của cổ phần là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần. Tổng số cổ phần của Công Ty bằng với Vốn Điều Lệ của Công Ty chia cho mệnh giá của cổ phần.
   The par value of each share shall be VND10,000 (ten thousand Vietnamese dong)/share. The total number of shares of the Company shall be calculated by dividing the Company's Charter Capital by the par value of each share.
2. Các cổ phần của Công Ty vào ngày thông qua Điều Lệ này đều là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của Cổ Đông nắm giữ cổ phần phổ thông được quy định tại Điều 9 và Điều 10 của Điều Lệ này.
   All shares issued by the Company on the approving date of this Charter shall be ordinary shares. The rights and obligations of the Shareholders who own such ordinary shares shall be stipulated in Articles 9 and 10 of this Charter.
3. Công Ty chỉ có thể tăng, giảm Vốn Điều Lệ của mình khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của Pháp Luật.
   The Company may only increase or decrease its Charter Capital upon approval of the General Meeting of Shareholders in accordance with the Law.
4. Trong quá trình hoạt động của mình, Công Ty có thể phát hành cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của Pháp Luật.
   During its operation, the Company may issue preference shares after having the approval of the General Meeting of Shareholders and in accordance with the provisions of the Law.
5. Trong trường hợp Công Ty phát hành thêm cổ phần phổ thông mới thì cổ phần phổ thông mới dự kiến được phát hành thêm phải được ưu tiên chào bán cho các Cổ Đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng Cổ Đông trong Công Ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Công Ty phải thông báo việc chào bán, trong đó nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn hợp lý (không ít hơn hai mươi mốt (21) ngày hoặc thời hạn khác theo quy định của Pháp Luật), để Cổ Đông đặt mua. Số cổ phần phổ thông mà Cổ Đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị quyết định. Hội đồng

quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các Cổ Đông và các đối tượng khác với điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng phải đảm bảo các điều kiện này không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các Cổ Đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc pháp luật về chứng khoán có quy định khác.

In case the Company issues new ordinary shares, such shares shall be first offered to existing Shareholders in proportion to their holding of ordinary shares in the Company, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders. The Company must give a notice of offering which specifies the number of shares to be offered for sale and a reasonable time-limit (not less than twenty one (21) days or other time-limit under the Law) so that Shareholders can order for subscription. The unsubscribed shares shall be decided by the Board of Directors. The Board of Directors may allocate the shares to other Shareholders and other persons in accordance with the conditions and in a manner that the Board of Directors deems appropriate, provided that such conditions are not more favourable than the conditions offered to the existing Shareholders, unless otherwised approved by the General Meeting of Shareholders or otherwise stipulated by the Law.

6. Công Ty có thể mua cổ phần do chính Công Ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều Lệ này và Pháp Luật hiện hành.

   The Company may purchase its own shares in any way permitted in the Charter and applicable Law.

7. Công Ty có thể phát hành trái phiếu chuyển đổi và các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của Pháp Luật. Trong trường hợp này, chứng chỉ trái phiếu chuyển đổi hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công Ty được phát hành phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công Ty.

   The Company may issue convertible bond and other types of securities as approved by the General Meeting of Shareholders and in accordance with the provisions of the Law. The convertible bond and other types of securities to be issued of the Compnay must have the signature of the legal representative of the Company.

Điều 7. Chuyển nhượng cổ phần

Article 7. Transfer of Shares

1. Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều Lệ này và Pháp Luật có quy định khác. Tất cả các cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

   All shares may be transferred freely unless otherwise stipulated by this Charter and the Law. All share certificates listed or registered on the Stock Exchange may be transferred in accordance with the regulations of the State Securities Commission and the Stock Exchange.

2. Trong trường hợp một Cổ Đông là cá nhân chết; bị mất năng lực hành vi dân sự; hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự thì những người thừa kế (bao gồm thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật) hoặc những người quản lý tài sản hợp pháp của Cổ Đông đó sẽ là người/những người duy nhất được Công Ty thừa nhận là có quyền hoặc hưởng lợi đối với cổ phần; và quy định này không được hiểu là Cổ Đông đã chết, bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự được miễn trừ trách nhiệm của mình khỏi mọi nghĩa vụ gắn liền với bất kỳ cổ phần nào mà người đó nắm giữ.

   In the event of the death, the loss of capacity for civil act, or the restriction of capacity for civil acts of an individual Shareholder, the heirs (including heirs under a will or at law) or

the person managing the property of such Shareholder will be the only person or persons recognized by the Company to have the rights to or inherit benefits of the shares. However, this provision shall not mean that the Shareholder who die or whose capacity for civil acts is restricted or loss shall be exempted from any obligations attached to any shares held by that person.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT
ORGANIZATIONAL, MANAGERIAL AND SUPERVISORY STRUCTURE

Điều 8. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Article 8. Organizational, Managerial and Supervisory Structure

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công Ty bao gồm:

The organizational, managerial and supervisory structure of the Company comprises:

1. Đại hội đồng cổ đông;
   General Meeting of Shareholders;
2. Hội đồng quản trị, Ủy Ban Kiểm Toán trực thuộc Hội đồng quản trị; và
   Board of Directors and Audit Committee; and
3. Tổng Giám đốc.
   General Director.

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
SHAREHOLDERS AND GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Điều 9. Quyền của Cổ Đông

Article 9. Rights of Shareholders

1. Cổ Đông là chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng với số lượng cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ Đông chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công Ty.
   Shareholders shall be the owners of the Company and shall have rights and obligations corresponding to the number and classes of shares owned by them. The Shareholders shall only be liable for the debts and other property obligations of the Company to the extent of the amount of capital they have contributed to the Company.
2. Cổ Đông phổ thông có các quyền sau:
   A Shareholder who owns ordinary shares shall have the following rights:
   a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết một cách trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua Người Được Ủy Quyền Dự Họp hoặc thực hiện quyền biểu quyết thông hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
      To attend and express opinions at the General Meeting of Shareholders and to exercise the right to vote directly at the General Meeting of Shareholders or through a Authorized Representative or vote via an online conference, or by casting an electronic vote or by other electronic forms;
   b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
      To receive dividends at the rate decided by the General Meeting of Shareholders;
   c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều Lệ này và Pháp Luật hiện hành;
      To freely assign shares which have been paid for in full in accordance with this Charter and the applicable Law;
   d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông

của từng Cổ Đông trong Công Ty;
To be given priority in subscribing for new shares offered for sale in proportion to their holding of ordinary shares;

e. Kiểm tra các thông tin liên quan đến chính Cổ Đông đó trong danh sách Cổ Đông đủ tư cách tham gia vào Đại hội đồng cổ đông của Công Ty và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;
To check information relating to such Shareholder in the list of Shareholders who are qualified to attend the General Meeting of Shareholders and to request amendment of incorrect information;

f. Trong trường hợp Công Ty bị giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại của Công Ty tương ứng với tỷ lệ cổ phần mà mình sở hữu, nhưng chỉ sau khi Công Ty đã thanh toán hết các khoản nợ và các nghĩa vụ khác và sau các Cổ Đông có sở hữu cổ phần ưu đãi;
If the Company is dissolved or goes bankrupt, to receive a part of the remaining assets in proportion to their holding of shares in the Copmpany after the Company has paid out the debts and obligations and after the shareholders holding preference shares;

g. Yêu cầu Công Ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 132 của Luật Doanh Nghiệp;
To request the Company to redeem shares in the cases stipulated in Clause 1 Article 132 of the Law on Enterprises;

h. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công Ty công bố theo quy định của Pháp Luật;
To access to periodic and extraordinary information disclosed by the Company as prescribed by Laws;

i. Được Công Ty đối xử bình đẳng. Theo đó, mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho Cổ Đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công Ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho Cổ Đông;
Equal treatment: Each share of the same type bestows its holder equal rights, obligations and interests. If the Company has preference shares, rights and obligations associated with these preference shares must be approved by the General Meeting of Shareholders and fully informed to the Shareholders;

j. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội Đồng Quản Trị theo quy định của Luật Doanh Nghiệp; và
Have their lawful rights and interests protected; demand suspension, cancellation or resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors in accordance with the Law on Enterprises; and

k. Các quyền khác theo quy định của Điều Lệ này và Pháp Luật.
Other rights stipulated in this Charter and by Law.

3. Một Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có thêm các quyền sau:
A Shareholder or a group of Shareholders holding more than five percent (5%) of the total ordinary shares shall have the following rights:

a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong

trường hợp: (i) Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao; hoặc (ii) khi Hội đồng quản trị vi phạm Điều Lệ Công Ty hoặc thực hiện trái với các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

to request the Board of Directors to convene a General Meeting of Shareholders in case: (i) the Board of Directors commits a material breach of the rights of shareholders or obligations of managers or issues a decision which falls outside its assigned competence; or (ii) the Board of Directors commits a serious breach of the Company's Charter or performs contrary to the resolutions of the General Meeting of Shareholders;

b. Xem xét, tra cứu, trích lục danh sách các Cổ Đông tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông sau mỗi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; sổ biên bản vàquyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và các tài liệu khác, trừ các tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công Ty;

to examine, extract of the list of Shareholders who attended and voted at the General Meeting of Shareholders after each meeting; extract the minutes and decisions of the Board of Directors, biannual and annual financial statements, contracts and transactions subject to approval by the Board of Directors and other documents, except documents relating to the Company's trade secrets;

c. Yêu cầu Hội đồng quản trị kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công Ty khi thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản, phải có: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ Đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ Đông là tổ chức; số lượng cổ phần và tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ Đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công Ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra. Trong trường hợp này, việc kiểm tra sẽ do Ủy Ban Kiểm Toán trực tiếp thực hiện và báo cáo Hội đồng quản trị.

to request the Board of Directors to inspect each particular issue relating to the management of the Company's operation whenever necessary. The request must be made in writing and must contain the full name, mailing address, nationality, ID number of a Shareholder being an individual; or the name, enterprise/organizational ID number and head quarter of of a Shareholder being an organization; number of shares and total number of shares of the group of Shareholders and their holdings; the issues to be inspected and purpose of the inspection. In this case, the inspection shall be directly carried out and reported to the Board of Directors by the Audit Committee;

d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.

Propose inclusion of the issues in the agenda of the General Meeting of Shareholders; and

e. Các quyền khác được quy định tại Điều Lệ này và các quy định khác của Pháp Luật.

Other rights stipulated in this Charter and other provisions of the Law.

4. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử người vào Hội Đồng Quản Trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị được thực hiện như sau:

The Shareholder or group of Shareholders that holds at least ten percent (10%) of total

ordinary shares is entitled to nominate candidates to the Board of Directors as follows:

a) Nếu các Cổ Đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội Đồng Quản Trị thì phải thông báo về việc họp nhóm cho các Cổ Đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.
The Shareholder or a group of Shareholders that nominate candidates to the Board of Directors must inform the participating shareholders before the opening of the General Meeting of the Shareholders.

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội Đồng Quản Trị, Cổ Đông hoặc Nhóm Cổ Đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên Hội Đồng Quản Trị. Trường hợp số ứng cử viên được Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do Hội Đồng Quản Trị và các Cổ Đông khác đề cử.
Depending on the quantity of members of the Board of Directors, the Shareholders or groups of Shareholders prescribed in this Clause may nominate one or some candidates. In case the number of candidates nominated by such Shareholders or groups of Shareholders is smaller than the maximum permissible number of candidates specified in the decision of the General Meeting of Shareholders, the remaining candidates shall be nominated by Board of Directors and other shareholders.

Điều 10. Nghĩa vụ của Cổ Đông

Article 10. Obligations of Shareholders

1. Cổ Đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:
A Shareholder shall have the following obligations:

a. Tuân thủ Điều Lệ này và Quy Chế Quản Trị Công Ty; chấp hành các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định Hội đồng quản trị;
To comply with this Charter and the Regulations on Corporate Governance; to observe resolutions of the General Meeting of Shareholders and decisions of the Board of Directors;

b. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua Người Được Ủy Quyền Dự Họp hoặc thực hiện bỏ phiếu thông qua thư, fax, thư điện tử hoặc thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác. Cổ Đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
To attend meetings of the General Meeting of Shareholders and to exercise the voting right in person, via a Authorized Representative, by sending vote via email/fax/post, or via an online conference, or by casting an electronic vote or by other electronic forms. The Shareholder may authorize a member of the Board of Directors to act as his/her Authorized Representative at the General Meeting of Shareholders;

c. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần đã đăng ký mua theo đúng thủ tục quy định, chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công Ty;
To fully and punctually pay for the subscribed shares in accordance with the procedures and regulations; and to be liable for debts and other property obligations of the Company in proportion to the capital amount contributed to the Company;

d. Không được rút vốn đã góp ra khỏi Công Ty dưới mọi hình thức trừ trường hợp được Công Ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trong trường hợp có Cổ Đông rút một phần

hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái quy định tại khoản này Cổ Đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công Ty phải cùng nhau liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;

Not withdraw the capital that has been contributed in the form of ordinary shares in any shape or form, unless these shares are repurchased by the Company or other persons. Otherwise, the Shareholder and persons with related interests in the Company shall be jointly responsible for the debts and other liabilities of the Company within the value of withdrawn shares and the damage caused;

e. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần;

To provide the correct address when registering to subscribe for shares;

f. Bảo mật các thông tin được Công Ty cung cấp theo quy định tại Điều Lệ Công Ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công Ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;

To protect the confidential of information provided by the Company in accordance with the Company's Charter and the Law; only use the provided information for exercising and protecting their lawful rights and interests; do not copy nor send the information provided by the Company to any other organizations and individuals;

g. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công Ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

To bear personal responsibility where he/she performs one of the following acts in any form in the name of the Company:

(i) Vi phạm Pháp Luật;

Breaching the Law;

(ii) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

Conducting business and other transactions for the personal benefit of himself/herself or other organizations or individuals;

(iii) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công Ty.

Paying premature debts where the Company is likely to be in financial danger;

h. Chịu trách nhiệm cá nhân về chi phí khi trực tiếp hoặc tham gia yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông với lý do, nguyên nhân không phù hợp.

To bear personal liability for expenses when directly requesting or joining requests to convene meeting of General Meeting of Shareholders with unsuitable reasons; and

i. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp Luật hiện hành

To fulfill other obligations in accordance with the Law.

2. Nghĩa vụ công bố thông tin của Cổ Đông lớn:

Obligations of information disclosure of Major Shareholders

a. Tổ chức, cá nhân khi trở thành hoặc không còn là Cổ Đông lớn của Công Ty phải công bố thông tin và gửi báo cáo bằng văn bản đến Công Ty, Uỷ ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công Ty được niêm yết trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày trở thành hoặc không còn là Cổ Đông lớn.

Any organization or individual which becomes, or is no longer, a Major Shareholder

of the Company must give a public announcement and written report to the Company, the State Securities Commission and the Stock Exchange where the shares of the Company are listed within five (05) working days from the date of becoming or being no longer a Major Shareholder.

b. Báo cáo về sở hữu của Cổ Đông lớn phải thực hiện theo mẫu theo quy định của pháp luật.
A report on ownership by a Major Shareholder shall be made in form as stipulated the Law.

c. Khi có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu sở hữu qua các ngưỡng một phần trăm (01%) số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết, thì trong thời hạn năm (05) ngày kể từ ngày có sự thay đổi trên, Cổ Đông lớn phải công bố thông tin và báo cáo cho Công Ty, Uỷ ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công Ty được niêm yết. Báo cáo được thực hiện theo mẫu theo quy định của Pháp Luật.
If there is a change in the number of shares owned by the Major Shareholder in excess of one percent (01%) of the number of voting shares, within five (05) working days from the date of such change, the Major Shareholder shall disclose information and submit reports to the Company, the State Securities Commission and the Stock Exchange where the shares of the Company are listed. The report shall be made in form as stipulated the Law.

d. Quy định tại các Điểm a, Điểm b và Điểm c trên đây cũng áp dụng đối với Người Có Liên Quan của Cổ Đông Lớn sở hữu từ năm phần trăm (05%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công Ty.
Points (a), (b) and (c) above shall also apply to the Related Person of the Major Shareholders owning five percent (5%) or more of the voting shares of the Company.

e. Các Quy định tại các Điểm a, Điểm b, Điểm c và Điểm d trên đây không áp dụng đối với các đối tượng không chủ động thực hiện giao dịch trong trường hợp thay đổi tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết phát sinh do Công Ty mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc Công Ty phát hành thêm cổ phiếu.
Points (a), (b), (c) and (d) above shall not apply to entities that do not actively conduct transactions resulting in change in their holdings of voting shares because the Company repurchases their shares or offer additional shares.

Điều 11. Đại hội đồng cổ đông

Article 11. General Meeting of Shareholders

1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công Ty và bao gồm tất cả các Cổ Đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
The General Meeting of Shareholders shall be the highest competent authority of the Company and all Shareholders with voting rights. The annual General Meeting of Shareholders shall be organized once every year and must be hold within four (04) months from the end of a fiscal year. The Board of Director may delay the date of conducting the annual General Meeting of Shareholders, but not exceeding six (06) months from the end of

the fiscal year. The extraordinary General Meeting of Shareholders may be conducted in additional to the annual General Meeting of Shareholders. The location of the General Meeting of Shareholders is where the chairman participates in the meeting and must be within Vietnam's territory.

2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp trên lãnh thổ Việt Nam. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của Pháp Luật và Điều Lệ này, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công Ty. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công Ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công Ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công Ty dự họp Đại hội đồng cổ đông của Công Ty.
The annual meeting of the General Meeting of Shareholders shall be convened and organize by the Board of Directors at any place in Vietnam. The annual meeting of the General Meeting of Shareholders shall make decisions on issues stipulated by the Law and this Charter, especially the annual financial statements and the annual business plan of the Company for the next fiscal year. In case the audit report of the annual financial statement contain qualified opinions, adverse opinions or disclaimers of opinions, the Company shall invite representatives of the accredited audit organization that audited the financial statements of the Company to attend the annual General Meeting of Shareholders and the invited representatives of the accredited audit organization shall attend the annual General Meeting of Shareholders.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
The Board of Directors must convene an extraordinary meeting of the General Meeting of Shareholders in the following cases:

   a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty;
   The Board of Directors considers that it is necessary to do so in the interests of the Company.

   b. Khi số thành viên Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
   When the number of the Board of Directors' members is less than the minimum number of members required by law; or

   c. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều Lệ này hoặc số thành viên độc lập Hội đồng quản trị bị giảm xuống, không đảm bảo số lượng tối thiểu theo quy định tại Điều Lệ này;
   The number of the Board of Directors' members is reduced more than one third (1/3) compared to the Charter's regulations, or the number of independent members of the Board of Directors is reduced, not meeting the number of minimum members required by the Charter.

   d. Theo yêu cầu của Cổ Đông hoặc một nhóm Cổ Đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm

cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

A Shareholder or group of Shareholders owns at least 5% of the ordinary shares of the Company request the convening of the General Meeting of Shareholders. The request must be made in writing, and must include the following contents: full name, contact address, nationality, and legal identification number for individual shareholders; name, enterprise code or legal identification number, and head office address for organizational shareholders; the number of shares and date of share registration of each shareholder, total shares of the shareholder group, and ownership percentage of the company's total shares; grounds and reasons for requesting the convocation of the General Meeting of Shareholders. The request to convene the meeting must be accompanied by documents and evidence regarding violations by the Board of Directors, the extent of the violations, or decisions exceeding authority.

e. Các trường hợp khác theo quy định của Pháp Luật và Điều Lệ này.

Other cases as stipulated by the Law and this Charter.

4. Trách nhiệm triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:

Responsibility to convene an extraordinary meeting of the General Meeting of Shareholders:

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập một cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp theo quy định tại Điểm d, Khoản 3 Điều này hoặc trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều này.

The Board of Directors must convene an extraordinary meeting of the General Meeting of Shareholders within sixty (60) days from the date on which the event stipulated in Clause 3(b) of this Article occurs or from the date of receipt of the request stipulated in Clause 3(d) of this Article or within sixty (60) days from the date on which the event stipulated in Clause 3(c) of this Article occurs. If the Board of Directors fails to convene a General Meeting of Shareholders as provided, the members of the Board of Directors who vote against the convene of the extraordinary General Meeting of Shareholders shall compensate for any damage arising to the Company.

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a, Khoản 4 Điều này, thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông yêu cầu triệu tập họp như quy định tại điểm d Khoản 3 Điều này có quyền đại diện Công Ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp này, nếu xét thấy cần thiết, Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc cơ quan khác theo quy định của Pháp Luật có thẩm quyền giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Where the Board of Directors fails to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders in accordance with Clause 4(a) of this Article, then within the next thirty (30) days, the requesting Shareholder or groups of Shareholders as stipulated in Clause 3(d) of this Article shall have the right to convene an extraordinary meeting of the General Meeting of Shareholders. In this case, the Shareholder or group of Shareholders convening the meeting of the General Meeting of Shareholders, if they

consider it necessary, shall have the right to request the licensing authority who issued the Enterprise Registration Certificate or other competent authority in accordance with the Law to supervise the formality and procedures for convening and conducting a meeting and making decisions of the General Meeting of Shareholders.

c. Người triệu tập phải lập danh sách Cổ Đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách Cổ Đông, lập chương trình và nội dung cuộc họp, chuẩn bị tài liệu, xác định thời gian và địa điểm họp, gửi thông báo mời họp đến từng Cổ Đông có quyền dự họp.
The convenor of a meeting of the General Meeting of Shareholders must prepare a list of Shareholders entitled to attend a meeting of the General Meeting of Shareholders, provide information and deal with complaints relating to the list of Shareholders, prepare the agenda of the meeting, prepare documents, determine the time and venue of the meeting, and send a notice of invitation to the meeting to each Shareholder entitled to attend the meeting.

5. Tất cả các chi phí triệu tập và tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được Công Ty hoàn lại. Những chi phí này sẽ không bao gồm những chi phí do Cổ Đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.
All expenses for convening and conducting an extraordinary meeting of the General Meeting of Shareholders shall be reimbursed by the Company. Such expenses shall not include expenses born by the shareholders for attending the General Meeting of Shareholders, including travel and accommodation costs.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông
Article 12. Rights and Duties of the General Meeting of Shareholders

1. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau:
The General Meeting of Shareholders shall have the rights and duties to discuss and approve the following issues:

a. Thông qua kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công Ty;
The annual business plan of the Company;

b. Thông qua định hướng phát triển của Công Ty;
The annual business plan of the Company;

c. Thông qua các báo cáo tài chính năm;
Annual financial statements;

d. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; thông qua Báo cáo của Ủy Ban Kiểm Toán;
The report of the Board of Directors on administration and performance of the Board of Directors and each of its members; the report of the Audit Committee;

e. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các Cổ Đông tại Đại hội đồng cổ đông;
Annual dividends ratio for each class of shares in compliance with the Law on Enterprises and the rights attached to such class of shares. Such dividends ratio must not be higher than the rate proposed by the Board of Directors after consulting the Shareholders at the meeting of the General Meeting of Shareholders;

f. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán

được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;
Approval for the list of accredited audit company; whether to allow accredited audit company to inspect the Company's operation when necessary;

g. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
Election, dismissal and removal of members of the Board of Directors;

h. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị;
The budget or total remunerations, bonuses and other benefits of the Board of Directors;

i. Bổ sung và sửa đổi Điều Lệ Công Ty;
Supplement to and amendment of the Company Charter;

j. Thông qua ngành, nghề kinh doanh của Công Ty;
The business line of the Company;

k. Quyết định thay đổi Vốn Điều Lệ của Công Ty, bao gồm cả việc giảm Vốn Điều Lệ;

l. Quyết định loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần;
Classes of shares and number of newly issued shares for each class of shares;

m. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công Ty;
Division, separation, consolidation, merger or conversion of the Company;

n. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công Ty và chỉ định người thanh lý;
Re-organization and dissolution (liquidation) of the Company and appointment of liquidators.

o. Xem xét, xử lý các vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Công Ty và Cổ Đông của Công Ty;
Inspection of and dealing with breaches by any member of the Board of Directors which cause loss and damage to the Company and Shareholders of the Company;

p. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản của Công Ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
Decision on investment in or sales of assets of the Company at the value of at least thirty five percent (35%) of total value of the assets of the Company as recorded in the most recent financial statements;

q. Công Ty mua lại hơn mười phần trăm (10%) một loại cổ phần phát hành;
Redemption of ten percent (10%) or more of any one class of issued shares by the Company;

r. Công Ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh Nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm (35%) tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
The Company enters into a contract with any person stipulated in Clause 1 Article 167 of the Law on Enterprises with a value of thirty five percent (35%) or more of the total value of assets of the Company as recorded in the most recent financial statements;

s. Phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
Issuance bonds convertible into shares, and securities rights which allow the owner to purchase shares at a pre-determined price;

t. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
Approval for the Regulations on Corporate Governance and Regulations on operation of the Board of Directors;

u. Chấp thuận các giao dịch sau:
Approval for the following transactions:

(i) Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác không phải là Cổ Đông và Người Có Liên Quan của các đối tượng này;
Grant of loans or guarantees to members of the Board of Directors, the General Directors and the other Executives who are not the Shareholders, and their Related Person;

(ii) Giao dịch có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty giữa Công Ty và các đối tượng sau:
A transaction with a value of thirty five percent (35%) or more or a transaction resulting in a total transaction value (that has arisen within 12 months from the date of making the first transaction) of thirty five percent (35%) or more of the total asset value of the Company recorded in the latest financial statement between the Company/ Subordinate Unit and one of the following persons:

- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác và Người Có Liên Quan của các đối tượng này;
Members of the Board of Directors, the General Directors, the other Executives, and their Related Persons;
- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của Cổ Đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công Ty và những Người Có Liên Quan của họ;
Shareholders and authorized representatives of Shareholders owning more than ten percent (10%) of the ordinary shares of the Company and their Related Persons;
- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
Enterprises related to the subjects specified in Clause 2 Article 164 of the Law on Enterprises.

(iii) Hợp đồng/giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và Cổ Đông sở hữu từ năm mươi mốt (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của Cổ Đông đó.
Contracts, transactions of loan or sale of assets with a value of more than ten percent (10%) of the total value of assets recorded in the latest financial statement between the Company and a Shareholder owning at least fifty one percent (51%) of the total number of voting shares or a Related Person of such Shareholder.

v. Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị; và
Decide on the number of the members of the Board of Directors; and

w. Các vấn đề khác theo quy định của Điều Lệ này và các quy chế khác của Công Ty.
Other issues as stipulated in this Charter and other regulations of the Company.

2. Cổ Đông không có quyền tham gia biểu quyết trong trường hợp phát sinh các giao dịch mà Cổ Đông hoặc Người Có Liên Quan đến Cổ Đông có quyền và lợi ích liên quan, cụ thể như sau:
A Shareholder shall not be permitted to vote in case of transactions to which such Shareholder or Related Person(s) of such Shareholder has related interests, particularly as follows:
   a. Các hợp đồng/giao dịch quy định tại Khoản 1 Điều này nếu Cổ Đông đó hoặc Người Có Liên Quan tới Cổ Đông đó là một bên của hợp đồng/giao dịch; hoặc
   Contracts, transactions stipulated in Clause 1 of this Article when such Shareholder or a Related Person of such Shareholder shall be a contracting party; or
   b. Việc mua lại cổ phần của Cổ Đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các Cổ Đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.
   Redemption of shares of such Shareholder, except where such redemption is implemented on the basis of the ratio of ownership of all Shareholders or such redemption is implemented via order matching or public offer on the Stock Exchange.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.
All resolutions and matters included in the meeting agenda must be discussed and voted at the General Meeting of Shareholders.

Điều 13. Người Được Ủy Quyền Dự Họp
Article 13. Authorized Representative

1. Cổ Đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Pháp Luật, có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự ("**Người Được Ủy Quyền Dự Họp**"). Người Được Uỷ Quyền Dự Họp không nhất thiết phải là Cổ Đông.
Shareholders, having the rights to attend the General Meeting of Shareholders in accordance with the laws, may directly attend or authorize one or some other organizations and individuals to attend the General Meeting of Shareholders ("Authorized Representative"). The Authorized Representative is not required as a Shareholder.

2. Việc ủy quyền cho Người Được Uỷ Quyền Dự Họp phải được lập bằng văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự. Người Được Ủy Quyền Dự Họp phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp.
The appointment of Authorized Representative for Attendance shall be made in writing. Authorization documents shall be made in compliance with the civil laws. The Authorized Representative for Attendance shall submit the authorization documents when registering their attendance at the General Meeting of Shareholders.

3. Phiếu biểu quyết của Người Được Ủy Quyền Dự Họp trong phạm vi được uỷ quyền vẫn có hiệu lực khi:
Votes casted by the Authorized Representative within the scope of authorization shall be effective unless:
   a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
   The authorizing person is dead, has his/her capacity for civil acts restricted or lost;

b. Người ủy quyền đã huỷ bỏ việc chỉ định uỷ quyền; hoặc
The authorizing person has cancelled the authorization; or

c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc uỷ quyền.
The authorizing person has cancelled the authority of the Authorized representative.

Tuy nhiên, Điều khoản này không được áp dụng trong trường hợp Công Ty nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các sự kiện nêu trên chậm nhất là hai mươi tư (24) giờ trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.
However, this Clause does not apply in case the Company receives a notification of any of the aforementioned events at least (24) hours before the opening hour of the General Meeting of Shareholders or before the General Meeting of Shareholders is re-convened.

4. Mọi hạn chế của Cổ Đông đối với Người Được Ủy Quyền Dự Họp trong việc thực hiện các quyền của Cổ Đông tương ứng tại Đại hội đồng cổ đông đều không có hiệu lực đối với bên thứ ba.
Any Shareholder's restrictions for the Authorized Representative in the exercise of the rights of the respective Shareholders at the General Meeting of Shareholders shall not be valid to the third party.

Điều 14. Thay đổi các quyền
Article 14. Changes of rights

1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được số Cổ Đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của Cổ Đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số Cổ Đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
The change or cancellation of special rights associated with a certain type of preference shares is effective when it is voted for by a number of Shareholders that represent at least 65% of the total number of voting ballots of all the Shareholders attending and parcipating in voting at the General Meeting of Shareholders. The General Meeting of Shareholders' resolution that contains adverse changes to the rights and obligations of Shareholders holding preference shares may only be ratified if it is voted for by a number of participating preference Shareholders that hold at least 75% of preference shares of the same type, or approved by a number of preference shareholders that hold at least 75% of preference shares of the same type in case of collection of written opinion.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các Cổ Đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền quy định tại Khoản 1 Điều này chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) Cổ Đông (hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên, thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua Người Được Ủy Quyền Dự Họp đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của Cổ Đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua Người Được Ủy Quyền Dự Họp có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.
A meeting of Shareholders holding a type of preference shares for approving the change of

right as provide in Clause 1 above shall only be carried out when it is participated in by at least two (02) Shareholders (or their Authorized Representative) that hold at least one third (1/3) of the nominal value of these shares. If the number of participating Shareholders is not adequate, another meeting shall be carried out within thirty (30) days regardless of the number of participating Shareholders of that type of shares (or their Authorized Representative) and the quantity of their shares. During the meeting, Shareholders of that type of shares may, directly or through their Authorized Representative, request a ballot. Each share of that type has the same number of votes in such a meeting.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 15, Điều 16 và Điều 17 của Điều Lệ này.
   Procedures for carrying out such a meeting are similar to those specified in Articles 15, 16 and 17 of this Charter.
4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công Ty không bị thay đổi khi Công Ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.
   Unless otherwise prescribed by shares issuance clauses, special rights associated with preference shares regarding some or all issues relevant to distribution of profit or assets of the Company shall not be changed when the Company issues additional shares of the same type.

Điều 15. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông
Article 15. Convening, agenda and invitations to the General Meeting of Shareholders

1. Hội đồng quản trị sẽ triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, trừ các trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 11 của Điều Lệ này.
   The Board of Directors shall convene the General Meeting of Shareholders, except for the cases specified at Point b, Clause 4, Article 11 of this Charter.
2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:
   The person who convenes the General Meeting of Shareholders shall perform the following tasks:
   a. Chuẩn bị danh sách Cổ Đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách này được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
      Compile the list of Shareholders eligible to participate in and vote at the General Meeting of Shareholders. Such list shall be prepared no earlier than ten (10) days prior to the date on which the notice of invitation to the General Meeting of Shareholders is sent. The Company shall publish information of the preparation of the list of Shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders at least twenty (20) days before the book closing date;
   b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
      Prepare the meeting agenda and contents;
   c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
      Prepare meeting documents;
   d. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội;
      Determine the meeting time and location;

e. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các Cổ Đông có quyền dự họp;
Make an announcement and send invitations to all shareholders that are eligible to participate in the General Meeting of Shareholders;

f. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo các nội dung dự kiến của cuộc họp; và
Draft the resolution of the General Meeting of Shareholders according to the meeting contents; and

g. Các công việc khác phục vụ Đại hội đồng cổ đông.
Perform other tasks serving the general meeting.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho tất cả các Cổ Đông bằng đường bưu điện, thư điện tử (email), tin nhắn điện thoại, fax, và/hoặc bằng các phương thức liên lạc khác để đảm bảo đến được địa chỉ liên lạc của Cổ Đông. Thông báo mời họp cũng sẽ được Công ty công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công Ty được niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất hai mươi mốt (21) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông và/hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công Ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm theo thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận.
The invitations to the General Meeting of Shareholders shall be sent to all Shareholders by registered mail services, email, text messages, fax, and/or by any other communication methods in order to secure the sending of such invitations to the mailing address of Shareholders. The invitations shall also be posted on the websites of the Company, the State Securities Commission and the Stock Exchange where the Company's shares are listed or registered. The person that convenes the General Meeting of Shareholders shall send invitations to all shareholders on the list of shareholders eligible to participate in the General Meeting of Shareholders at least twenty one (21) days before the opening date of the General Meeting of Shareholders from the day on which the invitation is validly sent. The agenda of the General Meeting of Shareholders and documents relevant to the issues to be voted on at the General Meeting of Shareholders shall be sent to the Shareholders and/or posted on the Company's website. In case these documents are not enclosed with the invitations, the invitations must contain the URL for these documents to which the Shareholders are enable to access.

4. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được lập bằng văn bản và phải được gửi cho Công Ty trước ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi bắt đầu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm: tên Cổ Đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.
The Shareholder or group of Shareholders owning at least 5% of the total ordinary shares of the Company is entitled to propose inclusion of other issues to the agenda of the General Meeting of Shareholders. The proposal must be made in writing and sent to the Company at least three (03) working days before the opening date of the General Meeting of Shareholders. The proposal shall specify the shareholder's name, quantity of each type of shares being held by the shareholder and the proposed issues.

5. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông chỉ có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 của Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:
The person who convenes the General Meeting of Shareholders is entitled to reject the proposal mentioned in Clause 4 of this Article in any of the following cases:
   a. Đề xuất được gửi đến không đúng quy định tại Khoản 4 Điều này;
   The proposal is sent against the regulations of Clause 4 of this Article; or
   b. Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
   The proposed issue is outside the authority of the General Meeting of Shareholders.
6. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị dự thảo nghị quyết cho những vấn đề trong chương trình họp.
The Board of Directors must prepare the draft of resolution for the contents in the agenda.

Điều 16. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Article 16. Conditions for opening the General Meeting of Shareholders

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số Cổ Đông và những Người Được Uỷ Quyền Dự Họp tham dự đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Nếu không có đủ tỷ lệ cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, người triệu tập họp huỷ cuộc họp.
The General Meeting of Shareholders shall be carried out when it is participated in by a number of Shareholders and Authorized Representative that represent at over fifty percent (50%) of the voting shares of the Company. If there is not enough percentage required within thirty (30) minutes from the scheduled opening time of the meeting, the person who convenes the General Meeting of Shareholders shall cancel the meeting.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập lần hai chỉ được tiến hành khi có số Cổ Đông và những Người Được Uỷ Quyền Dự Họp tham dự đại diện trên ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trường hợp Đại hội đồng lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ tỷ lệ cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu họp hủy cuộc họp.
In case the number of participating shareholders specified in Clause 1 of this Article is not adequate, invitations to the second meeting shall be sent within 30 days from the intended date of the first meeting. The second meeting shall be opened when it is participated in by a number of Shareholders and Authorized Representative that represent at over thirty-three percent (33%) of the voting shares of the Company. If there is not enough percentage required within thirty (30) minutes from the scheduled opening time of the meeting, the person who convenes the General Meeting of Shareholders shall cancel the meeting.
3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai. Trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ Đông hay Người Được Uỷ Quyền Dự Họp tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.
In case the number of participating shareholders specified in Clause 2 of this Article is not adequate, invitations to the third meeting shall be sent within 20 days from the intended date

of the second meeting. The third meeting shall be opened regardless of the number of participating Shareholders and Authorized Representative, and shall be deemed valid and shall have the right to make decisions on all matters proposed to be passed at the first meeting of the General Meeting of Shareholders.

Điều 17. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Article 17. Procedures for carrying out and voting at the General Meeting of Shareholders

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công Ty phải thực hiện thủ tục đăng ký Cổ Đông dự họp Đại hội đồng cổ đông.
   Prior to the time of opening of the General Meeting of Shareholders, the Company shall carry out the procedures for registration of Shareholders attending the General Meeting of Shareholders.
2. Trình tự đăng ký Cổ Đông dự họp được quy định chi tiết tại Quy Chế Quản Trị Công Ty.
   The procedures for Shareholders' registration shall be regulated in detail at the Governance Regulations of the Company.
3. Cổ Đông hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp đến Đại hội đồng cổ đông muộn so với thời điểm khai mạc Đại hội có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội đồng cổ đông. Chủ toạ không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Cổ Đông hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi Cổ Đông hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.
   The Shareholders and Authorized Representative, who arrive at the meeting after the opening time, may register their presence, participate and vote after registration. The chairman of the meeting does not have the responsibility to suspend the meeting and the effect of the decisions voted on before their presence shall remain unchanged
4. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:
   Election of the chairman, secretary and vote counting committee:
   a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển Đại hội đồng cổ đông bầu chủ toạ cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ toạ cuộc họp. Trường hợp bầu chủ tọa, tên chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho chủ tọa phải được công bố.
   The Chairman of the Board of Directors shall chair the General Meeting of Shareholders if it is convened by the Board of Directors. If the Chairman of the Board of Directors is absent or not able to work, other members of the Board of Directors shall elect one of them as the chair under the majority rule. In other cases, the person who signs the decision to convene the General Meeting of Shareholders shall control the General Meeting of Shareholders to elect the chairman of the meeting and the person who received the most votes shall be appointed to chair the meeting. In case of election of the chairman, the name of the nominated chairman and the number of votes for the chairman must be announced.
   b) Chủ tọa cử một (01) hoặc một số người làm thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
   The chairman shall appoint one (01) or some people as secretaries of the General Meeting of Shareholders.

c) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.
The General Meeting of Shareholders shall elect one or some persons to the vote counting committee at the request of the chairman.

5. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc.
The meeting agenda and contents shall be approved by the General Meeting of Shareholders during the opening session.

6. Chủ toạ là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.
The chairman is the person who has the right to decide on the order, procedures and events arising out of the agenda of the General Meeting of Shareholders.

7. Không cần lấy ý kiến của Đại hội đồng cổ đông, bất cứ lúc nào chủ toạ Đại hội cũng có thể tạm dừng Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ toạ quyết định nếu nhận thấy rằng có một trong các trường hợp sau đây: (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông; (b) hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; (c) phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết; hoặc (d) một sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành một cách hợp lệ. Ngoài ra, với sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết, chủ toạ Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn Đại hội đồng cổ đông. Thời gian hoãn tối đa trong mọi trường hợp không được quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc. Đại hội đồng cổ đông bị hoãn sẽ không xem xét thêm bất cứ vấn đề nào ngoài các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại Đại hội đồng cổ đông bị hoãn trước đó.
Without obtaining opinions from the General Meeting of Shareholders, the chairman of the meeting may at any time adjourn the General Meeting of Shareholders after an adequate number of participants have registered to another time and relocate the General Meeting of Shareholders to a different location of the meeting if the Chairman considers that (a) the current location of the General Meeting of Shareholders does not have convenient seats for all attendees, (b) the behaviour of attendees obstruct or is likely to obstruct the order at the meeting, thus threatening the fairness and legitimacy of the meeting, (c) communications equipment is not sufficient for discussion and voting by participating Shareholders, or (d) an adjournment is necessary so that the work of the General Meeting of Shareholders may be carried out validly. Additionally, the Chairman may adjourn the General Meeting of Shareholders as per unanimous agreement or at request of the meeting of General Meeting of Shareholders with a sufficient quorum. The maximum time for any adjournment of a meeting shall not be more than three (03) working days as from the initial meeting date. An adjourned General Meeting of Shareholders shall not consider any issues other than the issues which should have been legally resolved at the previously adjourned General Meeting of Shareholders.
Trường hợp chủ tọa tạm dừng hoặc hoãn Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành. Cách thức bầu chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thực

hiện theo trình tự được quy định tại Khoản 4 Điều này.
Where the Chairman adjourns or postpones the General Meeting of Shareholders not in accordance with the provisions in this Clause, the General Meeting of Shareholders shall elect another person from the attendees to replace the Chairman in conducting the meeting until its completion, and all resolutions passed at such meeting shall be effective. The method to election of the Chairman of the General Meeting of Shareholders shall be conducted under the procedures as provided in Clause 4 of this Article.

8. Chủ toạ của Đại hội có thể tiến hành các hoạt động, biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự, cụ thể:
The chairman of the meeting is entitled to implement necessary and reasonable measures for making sure the meeting is kept in order and reflects the needs of the majority of participants, as follows:

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
Arrange seats at the meeting location;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm đó;
Ensure safety of the participants;

c) Tạo điều kiện cho Cổ Đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) Đại hội đồng cổ đông. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
Enable Shareholders to participate in (or continue to participate in) the General Meeting of Shareholders. The person who convenes the General Meeting of Shareholders has the full authority to change the aforementioned measures and implement any necessary measures such as issuing entry passes or other methods of selection.

Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nêu trên, Chủ tọa có thể:
In a case where the General Meeting of Shareholders takes the above measures, when determining the venue of the meeting, the Board of Directors may:

a) Thông báo Đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ toạ Đại hội có mặt tại đó ("**địa điểm chính của Đại hội**");
Notify that the meeting shall be conducted at the venue in the notice and the Chairman of the meeting shall be present there (the "Official Venue of the Meeting");

b) Bố trí, tổ chức để những Cổ Đông hoặc Người Được Uỷ Quyền Dự Họp không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của Đại hội có thể đồng thời tham dự Đại hội đồng cổ đông.
Arrange for Shareholders or Authorized Representative who are unable to attend the meeting in accordance with this Article or the persons who want to attend the meeting of the General Meeting of Shareholders at a venue different from the Office Venue of the Meeting can attend the meeting at the same time.

Thông báo về việc tổ chức Đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo điều khoản này.
The notice on holding the Meeting shall not be required to state the detailed organizational measures in accordance with this Article.

Trong Điều Lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi Cổ Đông và Người Được Ủy Quyền Dự Họp đều được coi là tham gia Đại hội ở địa điểm chính của Đại hội.
In this Charter (unless where the context otherwise requires), all Shareholders and Authorized Representative shall be considered to attend the meeting at the Official Venue of the Meeting.

9. Người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc chủ tọa cuộc họp có các quyền sau đây:
The person who convenes the General Meeting of Shareholders or the chairman of the meeting has the rights to:
   a) Yêu cầu các Cổ Đông hoặc Người Được Uỷ Quyền Dự Họp tham dự Đại hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.
   Request all participants to undergo inspection or other lawful and reasonable security measures.
   b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
   Request a competent authority to maintain order during the meeting; expel those who refuse to comply with the chairman's requests, disrupt the order, obstruct the progress of the meeting or refuse to undergo security measures.

Điều 18. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua; Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Article 18. Conditions for ratification of resolution of the General Meeting of Shareholders; meeting minutes of the General Meeting of Shareholders

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp;
   The Resolution on the following contents of the General Meeting of Shareholders shall be passed if there are 65% or more of the total number of votes with voting rights of all. Shareholders attending the meeting agreed, except for the cases specified in Clauses 3, 4 and 6, Article 148 of the Law on Enterprises;
   a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
   Types of shares and total number of shares of each class;
   b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
   Change industry, industry and business areas;
   c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
   Change of the company's organizational structure and management;
   d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
   Investment project or transaction of selling assets of the Company with a value of 35% or more of the total asset value of the Company calculated according to the latest financial statements;
   e) Tổ chức lại, giải thể công ty;
   Reorganize or dissolve the Company;
2. Các Nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều

này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp;
Other resolutions are passed when approved by shareholders representing more than 50% of the total voting shares of all shareholders attending the meeting, except as provided in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4, and 6 of Article 148 of the Enterprise Law.

3. Những nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua ở tỷ lệ một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty đều được coi là hợp lệ và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
Any resolution of the General Meeting of Shareholders that is agreed by 100% of the total voting shares of the Company shall be lawful and effective even if the procedures for convening the meeting and ratifying such resolution are not conformable with the Law on Enterprises and the Company's Charter.

4. Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp và được công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Các quy định chi tiết về biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được quy định chi tiết tại Quy Chế Quản Trị Công Ty.
The person presiding over the meeting of the General Meeting of Shareholders shall be responsible to organize the filling of minutes of meeting of the General Meeting of Shareholders. The minutes of meeting of the General Meeting of Shareholders must be published on the website of the Company within twenty-four (24) hours from the end of the meeting of the General Meeting of Shareholders. The regulations of the minutes of the meeting of the General Meeting of Shareholders shall be regulated in details and the Regulations on Governance of the Company.

Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Article 19. Authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:
The authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders on all matters subject to the authority of the General Meeting of Shareholders shall be implemented in accordance with the following provisions:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty.
The Board of Directors shall have the right to collect written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders if it is considered necessary for the interests of the Company.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi bằng đường bưu điện, thư điện tử (email), fax và/hoặc bằng các phương thức liên lạc khác để bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng Cổ Đông. Dự thảo nghị quyết và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết có thể được gửi cho từng Cổ Đông hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các Cổ Đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận lại phiếu lấy ý kiến.

The Board of Directors must prepare written opinion forms, a draft of the resolution of the General Meeting of Shareholders, and other documents explaining the draft resolution. Written opinion forms may be sent by registered mail services, email, fax, and/or other communication methods in order to secure the sending of such written opinion formsto the registered address of each Shareholder. Draft resolution and other documents explaning the draft resolution may be sent to each Shareholders or published on the website of the Company. The Board of Directors must ensure to send and release the documents to all Shareholders with voting rights at least ten (10) days prior to the deadline for returning of written opinion forms.

3. Các nội dung chủ yếu của phiếu lấy ý kiến, cách thức gửi phiếu lấy ý kiến về Công Ty, các điều kiện để đảm bảo tính hợp lệ của phiếu lấy ý kiến và biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến được quy định cụ thể trong Quy Chế Quản Trị Công Ty.
   The main contents of the opinion form, the method to send the opinion form to the Company from the Shareholders and the conditions to ensure the validity of opinion form and vote counting record are specified in the Regulations of Governance Regulation.
4. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ủy Ban Kiểm Toán hoặc của Cổ Đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công Ty.
   Thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
   The Board of Directors shall conduct the vote-counting and shall prepare minutes of the vote- counting in the presence of the Audit Committee or of Shareholder(s) not holding a managerial position in the Company.
   The members of the Board of Directors, vote counters and the person who supervised the vote-counting shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the vote counting record, and shall be jointly liable for any loss and damage arising from a resolution which is passed due to an untruthful or inaccurate counting of votes.
5. Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết phải được tải đăng trên website của Công Ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
   The vote-counting record and resolution must be published on the website of the Company within twenty-four (24) hours from the time of completion of the vote counting.
6. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty.
   Written opinion forms which were returned to the Company, the vote-counting record, the full text of the resolution which was passed and any related documents sent with all of the written opinion forms must be kept as archives at the head office of the Company.
7. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản phải được số Cổ Đông đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
   A resolution which is passed by way of collecting written opinions of Shareholders must be approved by the Shareholders representing at over fifty percent (50%) of the total voting shares and shall have the same value as thosed ratified at the General Meeting of Shareholders.

Điều 20. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Article 20. Demand for cancellation of resolutions of the General Meeting of Shareholders

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được Nghị quyết và biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến, Đại hội đồng cổ đông, Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài của Việt Nam xem xét, huỷ bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

Within ninety (90) days from the date of receipt of the resolutions and the meeting minutes of the General Meeting of Shareholders or the vote counting record in case of collection of written opinion, the Shareholders or groups of Shareholders holding five percent (05%) or more of the total ordinary shares shall have the right to request a court or an arbitration of Vietnam to consider and cancel the resolutions of the General Meeting of Shareholders in the following cases:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ này, trừ trường hợp được quy định tại Khoản 3 Điều 18 của Điều Lệ này.

   The formality and procedures for convening a meeting of the General Meeting of Shareholders seriously violated the Law on Enterprises and this Charter, except for the case stipulated in Clause 3 Article 18 of this Charter.

2. Trình tự, thủ tục ban hành nghị quyết và nội dung nghị quyết vi phạm Pháp Luật hoặc Điều Lệ này.

   The sequence and procedures for issuing a resolution and the content of the resolution violated the Law or this Charter.

Trường hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ này.

In case where a resolution of the General Meeting of Shareholders is cancelled in accordance with a decision of a court or an arbitration, the convenor of a meeting of the General Meeting of Shareholders at which such resolution is cancelled may consider re-organizing the General Meeting of Shareholders within thirty (30) days in accordance with the sequence and procedures stipulated in the Law on Enterprise and this Charter.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BOARD OF DIRECTORS

Điều 21. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

Article 21. Candidacy and Nomination of Members to the Board of Directors

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

   In case the candidates have been determined information about the candidates of the Board of Directors shall be provided in the Meeting documents of the General Meeting of Shareholders and posted on the website of the Company at least 10 (ten) days prior to opening

of the General Meeting of Shareholders so that shareholders can examine information about the candidates before voting. Candidates of the Board of Directors shall make written warranty on truthfulness, correctness and appropriation of their publicized personal information and that they shall accomplish their duties faithfully, cautious and in the best interest of the Company if being selected as members of the Board of Directors. The publicized information of candidates to be nominated as members of the Board of Directors shall include the followings:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
Full name, date of birth;

b) Trình độ chuyên môn;
Qualification;

c) Quá trình công tác;
Work experience;

d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
Name of other management position (including position as member of the Board of Directors in other company);

e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
Interests related to the Company and its related parties;

f) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
Other information (if any) as prescribed in the company's Charter;

g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
A public company is responsible for disclosing information about companies in which the candidate holds a position as a member of the Board of Directors, other management positions, and any interests related to the candidate 's company (if any).

2. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
A Shareholders or a groups of Shareholders holding from 10% of the total ordinary shares are entitled to nominate candidates for the Board of Directors in accordance with the provisions of the Enterprise Law and the company's Charter.

a) Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty được đề cử tối đa một (01) ứng viên để bầu vào Hội Đồng Quản Trị;
A Shareholder or a group of Shareholders holding from ten percent (10%) to less than twenty percent (20%) of the total ordinary shares of the Company is entitled to nominate one (01) candidate to be elected to the Board of Directors;

b) Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty được đề cử tối đa hai (02) ứng viên để bầu vào Hội Đồng Quản Trị;
A Shareholder or a group of Shareholders holding from twenty percent (20%) to less than thirty percent (30%) of the total ordinary shares of the Company is entitled to nominate up to two (02) candidates to be elected to the Board of Directors;

c) Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty được đề cử tối đa ba (03)

ứng viên để bầu vào Hội Đồng Quản Trị.

A Shareholder or a group of Shareholders holding from thirty percent (30%) to less than forty percent (40%) of the total ordinary shares of the Company is entitled to nominate up to three (03) candidates to be elected to the Board of Directors;

d) Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên để bầu vào Hội Đồng Quản Trị.

A Shareholder or a group of Shareholders holding from forty percent (40%) to less than fifty percent (50%) of the total ordinary shares of the Company is entitled to nominate up to four (04) candidates to be elected to the Board of Directors;

e) Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty được đề cử tối đa năm (05) ứng viên để bầu vào Hội Đồng Quản Trị.

A Shareholder or a group of Shareholders holding from fifty percent (50%) to less than sixty percent (60%) of the total ordinary shares of the Company is entitled to nominate up to five (05) candidates to be elected to the Board of Directors;

f) Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên để bầu vào Hội Đồng Quản Trị.

A Shareholder or a group of Shareholders holding from fifty sixty (60%) to less than seventy percent (70%) of the total ordinary shares of the Company is entitled to nominate up to six (06) candidates to be elected to the Board of Directors;

g) Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ bảy mươi phần trăm (70%) trở lên tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên để bầu vào Hội Đồng Quản Trị.

A Shareholder or a group of Shareholders holding at least thirty seventy (70%) or more of the total ordinary shares of the Company is entitled to nominate up to three (07) candidates to be elected to the Board of Directors.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

In case the number of candidates for the Board of Directors through nomination and candidacy is still insufficient as prescribed, the incumbent Board of Directors may nominate more candidates or hold a nomination. according to the mechanism specified by the Company in the Charter, Internal Regulations on corporate governance. Procedures for the incumbent Board of Directors to introduce candidates to the Board of Directors must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Board of Directors in accordance with the law.

3. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Members of the Board of Directors must meet the standards and conditions as prescribed in Clauses 1 and 2, Article 155 of the Enterprise Law and the Company's Charter.

Điều 22. Thành phần và Nhiệm kỳ

Article 22. Composition and Term

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 11 người.
   The number of members of the Board of Directors is at least 3 people and at most 11 people.
2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Trong đó, nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị phải theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế, ngoại trừ việc một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công Ty không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
   The term of office of the Board of Directors shall be five (5) years. In which, the term of office of the members of the Board of Directors must follow the term of office of the Board of Directors. Members of the Board of Directors may be re-elected with an unlimited number of terms, except that an individual can only be elected as an independent member of the Board of Directors of the Company for no more than two (02) consecutive terms. In case the term of all members of the Board of Directors ends at the same time, those members continue to be members of the Board of Directors until new members are elected and take over the works.

   Trường hợp bầu bổ sung hoặc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm thì nhiệm kỳ của thành viên được bầu bổ sung, thay thế này là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.
   In case a member of the Board of Directors is elected to replace a member who was removed or dismissed, the term of office of this newly-elected member shall be the remaining period of the term of the Board of Directors.
3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của Công Ty như sau:
   Composition of the Board of Directors is as follow:
   a. Công Ty phải đảm bảo tối thiểu là một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.
      The Company must ensure that a minimum of one - third (1/3) of the members of the Board of Directors shall be non-executive members.
   b. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công Ty tối thiểu là 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên. Và phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của Pháp Luật, Điều lệ này và Quy Chế Quản Trị Công Ty.
      The number of independent members of the Board of Directors must be at least 01 (one) independent member if the company has from 03 (three) to 05 (five) members of the Board of Directors, there must be at least 02 (two) independent members if the company has from 06 (six) to 08 (eight) members of the Board of Directors, there must be at least 03 (three) independent members if the company has from 09 (nine) to 11 (eleven) members of the Board of Directors. And must fully meet the conditions prescribed by Law, this Charter and the Corporate Governance Regulations.

   Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là Cổ Đông của Công Ty, không mang quốc

tịch Việt Nam và/hoặc không cư trú tại Việt Nam.
A member of the Board of Directors may be not a Shareholder of the Company, nor hold Vietnamese nationality and/or nor reside in Vietnam.
Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.
The member of the Board of Directors is only allowed to concurrently be a member of the Board of Directors in a maximum of five (05) other companies.

4. Một thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị khi bị Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp, cụ thể:
A member of the Board of Directors will no longer be a member of the Board of Directors when this member is removed or dismissed by the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 160 of the Law on Enterprises, specifically as follows:
   a. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:
   A member of the Board of Directors will be removed by the General Meeting of Shareholders in the following cases:
      i. Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật và quy định của Công Ty;
      (This member does not meet the conditions and requirements to be a member of the Board of Directors according to the provisions of the Law and the provisions of the Company.
      ii. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
      (This member hands in resignation letter which is accepted;
      iii. Thành viên đó bị miễn nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu Đại hội đồng cổ đông xét thấy cần thiết;
      That member is dismissed by decision of the General Meeting of Shareholders if the General Meeting of Shareholders deems it necessary.
   b. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:
   A member of the Board of Directors will be dismissed by the General Meeting of Shareholders in the following cases:
      i. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, từ trường hợp bất khả kháng;
      This member fails to participate in activities of the Board of Directors for six (06) consecutive months, except in force majeure events;
      ii. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu Đại hội đồng cổ đông xét thấy cần thiết;
      That member is dismissed by decision of the General Meeting of Shareholders if the General Meeting of Shareholders deems it necessary.

5. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của Pháp Luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
The appointment of members of the Board of Directors must be disclosed in accordance with the Law on Securities and the securities market.

Điều 23. Quyền hạn và Nhiệm vụ của Hội đồng quản trị
Article 23. Powers and Duties of the Board of Directors

1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công Ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để quyết định, thực hiện tất cả các quyền và nghĩa vụ nhân danh Công Ty trừ những quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
Business activities and affairs of the Company must be supervised and directed by the Board of Directors. The Board of Directors shall be the body with full powers to exercise all rights and obligations on behalf of the Company, excluding except the authorities which belongs to the General Meeting of Shareholders.
2. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị do Pháp Luật, Điều Lệ, Quy Chế Quản Trị Công Ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông quy định, cụ thể Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:
The powers and duties of the Board of Directors shall be stipulated by the Law, this Charter, the Regulations on the Corporate Governance, and resolutions of the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Board of Directors shall have the following rights and obligations:
   a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công Ty;
   To decide the medium-term strategy and development plan and annual business plans of the Company;
   b. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
   To decide solutions for market development, marketing and technology;
   c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị;
   To elect, dismiss and remove the Chairman of the Board of Directors;
   d. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với (i) Tổng Giám đốc hay (ii) bất kỳ Người Quản Lý Doanh Nghiệp, Người Điều Hành Doanh Nghiệp nào của Công Ty; quyết định mức lương và lợi ích khác của những Người Quản Lý Doanh Nghiệp, Người Điều Hành Doanh Nghiệp đó;
   To appoint, remove or dismiss, and to enter into or or terminate labour contracts with (i) the General Director or, (ii) any Managers, Executives of the Company; to make decisions on their salary and other benefits of such officers;
   e. Quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở tổ chức/doanh nghiệp khác, quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người đó. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
   To decide to appoint, remove or dismiss an authorized representative to exercise the ownership rights of shares or capital contributed to other organizations/ enterprises, and to make decisions on the level of remuneration and other benefits of such persons. Such dismissal must not be contrary to the contractual rights (if any) of the dismissed persons;
   f. Quyết định mức tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị dựa trên ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;
   To decide salary, remuneration, bonuses and other benefits specific to each member of the Board of Directors based on the budget or the total remuneration, bonuses and other benefits for the Board of Directors which was approved by the General Meeting

of Shareholders;

g. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công Ty;
To supervise and direct the General Director and other officers operating day-to-day business of the Company;

h. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công Ty;
To decide the organizational structure, rules and regulations of the Company;

i. Quyết định thành lập, chấm dứt hoạt động của Chi Nhánh hoặc Văn Phòng Đại Diện;
To decide about establishment, termination of operation of the Branch or Representative Office;

j. Quyết định việc thành lập, sáp nhập, chia tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình và giải thể Công Ty Con;
To decide on the establishment, merger, division, consolidation, conversion of the type and dissolution of the Subsidiary Company;

k. Quyết định việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các doanh nghiệp khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;
To purchase or sale of shares or capital contribution in other companies established in Vietnam or overseas;

l. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
To decide to sell unsold shares within the number of authorized shares for each class; to decide to raise more capital in other forms;

m. Giải quyết các khiếu nại của Công Ty đối với Người Quản Lý Doanh Nghiệp, Người Điều Hành Doanh Nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công Ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người Quản Lý Doanh Nghiệp, Người Điều Hành Doanh Nghiệp đó;
To resolve Company's complaints against Managers, Executives as well as decide to select a representative of the Company to deal with matters related to legal proceedings against such Managers, Executives;

n. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
To propose types of shares to be issued and the total number of shares issued by each type;

o. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo một giá xác định trước;
To propose the issuance of convertible bonds and warranties allowing the holder to buy shares at a predetermined price;

p. Quyết định việc phát hành trái phiếu và các hình thức huy động vốn khác của Công Ty;
To decide on the issuance of bonds and other forms of capital mobilization of the Company;

q. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng quyền chuyển đổi của Công Ty;
To decide on the selling prices of the bonds, shares, and convertible warrants of Company.

r. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ

phát sinh trong quá trình kinh doanh;
To propose a dividend to be paid; decide the deadline and procedures for paying dividends or dealing with losses incurred in the business process;

s. Đề xuất việc tái cơ cấu hoặc giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công Ty.
To propose re-organization, dissolution of the Company; request bankruptcy of the Company;

t. Hội đồng quản trị quyết định thông qua các hợp đồng, giao dịch lớn của Công Ty (bao gồm nhưng không giới hạn các hợp đồng, giao dịch mua, bán, vay, cho vay, sáp nhập, thâu tóm công ty, liên doanh và các hợp đồng, giao dịch khác) có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty, trừ các hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm (p), Điểm (r) và Điểm (u) Khoản 1 Điều 12 Điều lệ này;
The Board of Directors shall approve major contracts and/or transactions of the Company (including but not limitation to contracts and/or transaction for purchase, sale, loan, lending, merger, share acquisition, joint venture and other contracts that are worth at least thirty five prevent (35%) of the total value of the assets of the Company recorded in the most recent financial statements), except for contracts and transactions within the authority of the General Meeting of Shareholders as prescribed in Point (p), Point (r) and Point (u), Clause 1 Article 12 of this Charter;

u. Hội đồng quản trị quyết định thông qua các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác mà công ty đại chúng và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế;
The Board of Directors shall decide on loans or guarantees for organizations related to members of the Board of Directors, the General Director, and other Executives where the public company and such organizations are companies within the same group or operate as affiliated companies, including parent-subsidiary companies and economic conglomerates;

v. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công Ty ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công Ty;
To appoint and dismiss any person authorized by the Company to act as a commercial representative and Lawyers of the Company;

w. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Pháp Luật;
To decide investment plans and investment projects within its jurisdictions and limits prescribed by law;

x. Việc Công Ty mua hoặc thu hồi không quá mười phần trăm (10%) mỗi loại cổ phần; Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công Ty.
To decide about the Company's purchase or withdrawal of not more than ten percent (10%) of each class of shares; to decide the price for buying or withdrawing shares of the Company.

y. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết;

To approve the agenda and documents serving the General Meeting of Shareholders; convene the General Meeting of Shareholders or collect comments for the General Meeting of Shareholders to ratify its resolutions;

z. Trình báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
To submit audited annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;

aa. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, quy chế công bố thông tin của Công Ty;
To issue the Regulations on Operation of the Board of Directors and the Regulations on Corporate Governance which were approved by the General Meeting of Shareholders; issue the regulations on operation of the Audit Committee under the Board of Directors; and issue the regulations on information disclosure of the Company;

bb. Quyết định bất kỳ vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch nào khác mà Hội đồng quản trị xét thấy cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình để đảm bảo hoạt động của Công Ty; và
To decide any business issue or other transaction that the Board of Directors deems the need for approval within the scope of its powers and responsibilities to ensure the operation of the Company; and

cc. Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định trong Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công Ty;
Other rights and obligations prescribed by the Law on Enterprises, the Law on Securities, other regulations of law and the Company's Charter.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định Pháp Luật. Nội dung cụ thể được quy định tại Quy Chế Quản Trị Công Ty.
The Board of Directors shall submit its report to the annual General Meeting of Shareholders on the corporate governance and performance of the Board of Directors and each member of the Board of Directors in accordance with the Laws. The detailed contents in respect of such report shall be specified in the Regulations on Corporate Governance.

4. Trừ khi Pháp Luật và Điều Lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền cho Người Quản Lý Doanh Nghiệp đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công Ty.
Unless otherwise provided by Law and the Charter, the Board of Directors may authorize a Managers to deal with work on behalf of the Company.

5. Thù lao và các lợi ích khác của các thành viên Hội đồng quản trị được quy định cụ thể tại Quy Chế Quản Trị Công Ty.
Remuneration and other benefits of the members of the Board of Directors are specified in the Regulations on Corporate Governance.

Điều 24. Chủ tịch Hội đồng quản trị

Article 24. Chairman of the Board of Directors

1. Hội đồng quản trị lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra một (01) Chủ tịch. Việc bầu Chủ tịch được thực hiện theo Quy Chế Quản Trị Công Ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của Công Ty.
The Board of Directors must select among members of the Board of Directors to elect as

Chairman. The selection of the Chairman shall comply with the Regulations on Corporate Governance. The Chairman of the Board of Directors shall not act concurrently as the General Director of the Company.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ như sau:
The Chairman of the Board of Directors shall have the following rights and duties:
   a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
   To prepare working plans and programs of the Board of Directors;
   b. Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị;
   To prepare or organize the preparation of the programs, agenda and documents for the meetings of the Board of Directors; to convene and chair the General Meeting of Shareholders and the meetings of the Board of Directors;
   c. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công Ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các Cổ Đông tại Đại hội đồng cổ đông.
   The Chairman of the Board of Directors is responsible to ensure that the Board of Directors submit annual financial reports, operational reports of the Company, its audit and inspection reports to the Shareholders at the meeting of the General Meeting of Shareholders;
   d. Thay mặt Hội đồng quản trị ký các Quyết định của Hội đồng quản trị;
   To sign resolutions, decisions of the Board of Directors on behalf of the Board of Directors;
   e. Theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
   To monitor and inspect implementation of the decisions of the Board of Directors;
   f. Kiến nghị lên Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông về việc bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc. Thay mặt Hội đồng quản trị ký kết hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc;
   To make recommendations on the appointment, removal or dismissal of the General Director to the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders. On behalf of the Board of Directors, to sign labor contracts with the General Director;
   g. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể tạm đình chỉ những quyết định của Tổng Giám đốc để hạn chế tổn thất và sau đó phải báo cáo bằng văn bản đến Hội đồng quản trị để có quyết định chính thức về việc đình chỉ hoặc hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ đó trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày ra quyết định tạm đình chỉ đó;
   Where necessary, the Chairman of the Board of Directors may suspend decisions of the General Director to reduce losses. After that, it must be approved by the Board of Directors to obtain an official decision within fifteen (15) days from the date of issuance of such decision on suspension;
   h. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ
   Other rights and duties stipulated in the Law on Enterprises and this Charter.
3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trong trường hợp không có người được ủy quyền hoặc

Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị có thể bầu một người khác trong số họ để giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

In case the Chairman of the Board of Directors is not present or is not able to perform his duties, he/she shall authorize another member in writing to perform the rights and obligations of the Chairman of the Board of Directors in accordance with the Company's Charter. In case no one is authorized or the Chairman of the Board of Directors is dead, missing, held in police custody, imprisoned, detained in a mandatory rehabilitation center or correctional institution, has fled the residence, has his/her capacity for civil acts restricted or lost, has difficulties controlling his/her behaviors, is prohibited by the Court from holding certain positions or doing certain works, the remaining members shall elect one of them to hold the position of Chairman of the Board of Directors under the majority rule until a new decision is issued by the Board of Directors.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm thì Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày Công Ty nhận được văn bản xin từ chức hoặc kể từ ngày Hội đồng quản trị thông qua quyết định bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Where the Chairman resigns or is dismissed or removed, the Board of Directors must elect any replacement within a period of ten (10) days from the date of the Company's receipt of any resignation letter from the date of the Board of Directors's decision on removal, dismissal of the Board of Directors Chairman.

Điều 25. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

Article 25. Meetings of the Board of Directors

1. Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

Initial meeting of the office term of the Board of Directors.

Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị và trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì các thành viên này bầu một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.

Chairman of the Board of Directors is elected during the first meeting of the Board of Directors and within seven (07) working days after the same Board of Directors is elected. Such meeting shall be convened by the member who received the most votes. If two or more members obtain the same highest number of votes, such members shall elect a person amongst them to convene the meeting by a majority vote.

2. Cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ.

Regular Meeting

Chủ tịch của Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất một (01) ngày làm việc trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào cho là cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.

The Chairman of the Board of Directors must convene regular meetings of the Board of Directors, prepare the meeting agenda, determine the appropriate time and venue of the meetings at least one (01) working days before the proposed date of such meetings. The Chairman may convene a regular meeting of the Board of Directors whenever necessary, but there must be at least one (01) meeting every quarter.

3. Cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường.
Extraordinary Meeting
Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần thảo luận:
The Chairman must convene an extraordinary meeting of the Board of Directors when he/she sees necessary for the interests of the Company. In addition, the Chairman of the Board of Directors must convene a meeting of the Board of Directors which shall not be delayed without a legitimate reason, when any of the following subjects makes a written request specifying the purpose of the meeting and the issues to be discussed:
   a) Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác;
   The General Director or at least five (05) other Executives;
   b) Một thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
   An independent member of the Board of Directors;
   c) Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;
   At least two (02) members of the Board of Directors;
   d) Theo yêu cầu của kiểm toán độc lập để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công Ty.
   An independent auditor who requests discussion of the audit report and the status of the Company.
4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều này phải được tiến hành trong thời hạn trong thời hạn năm (05) ngày làm việc sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập cuộc họp theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công Ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
Meetings of the Board of Directors stipulated in Clause 3 of this Article must be conducted within five (05) working days after the request for the meeting is made. If the Chairman of the Board of Directors does not accept to convene a meeting as requested, then the Chairman must be liable for any damage caused to the Company; the person making the request as referred to in Clause 3 of this Article may himself or herself convene a meeting of the Board of Directors.
5. Địa điểm họp.
Venue of the meeting
Các cuộc họp Hội đồng quản trị quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều này được tiến hành tại địa chỉ trụ sở chính của Công Ty hoặc những địa chỉ khác tại Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo đề xuất của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.
The meeting of the Board of Directors as specified in Clause 1, Clause 2 and Clause 3 of this

Article shall be conducted at the registered address of the Company or at another address in Vietnam or abroad as proposed by the Chairman of the Board of Directors and unanimously approved by the Board of the Management.

6. Thông báo họp Hội đồng quản trị.

The notice of the meeting of the Board of Directors

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất một (01) ngày trước khi tổ chức họp. Thông báo mời họp có thể gửi bằng giấy mời, bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác tùy thuộc vào từng thời điểm, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công Ty. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

The notice of a Board of Directors meeting must be sent to the members of the Board of Directors at least one (01) working days before holding the meeting. Meeting invitations can be sent by invitation, post, fax, email or other means depending on the time, but must be secured to reach the address of each member of the Board of Directors registered at Company. The meeting invitation must include the documents used at the meeting and the voting ballot.

7. Số thành viên tham dự tối thiểu.

Quorum

Các cuộc họp Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ có thể được tiến khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị tham gia dự họp. Thành viên Hội đồng quản trị được xem là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp khi (i) tham gia và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; hoặc (ii) thông qua người đại diện được ủy quyền (việc người đại diện theo ủy quyền có quyền dự họp khi được tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đồng ý); hoặc (iii) tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; hoặc (iv) gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử; hoặc (v) gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác được đa số các thành viên đồng ý.

The first meeting of the Board of Directors can only be progressed when at least three-quarters (3/4) of the members of the Board of Directors attend the meeting. Members of the Board of Directors are considered to attend and vote at the meeting when (i) participate and vote directly at the meeting; or (ii) through an authorized representative (a member may authorize another person to attend the meeting if it is approved by all members of the Board of Directors); or (iii) articipate and vote at online meeting; cast electronic votes or in other electronic forms; or (iv) send votes by post, fax, or email; or (v) send votes by other means as approved by a majority of the members.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại lần hai trong trong thời hạn năm (05) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

In a case of an insufficient quorum, the meeting must be re-convened within five (05) days from the proposed date of the first meeting. The re-convened meeting shall be conducted if more than half (1/2) of the number of attending members of the Board of Directors.

8. Biểu quyết.

Voting

a) Trừ quy định tại Điểm b Khoản này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền có mặt trực tiếp với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết.

Except for Point (b) of this Clause, each member of the Board of Directors or his/her Authorized Representative who is present in his/her capacity as an individual at the meeting of the Board of Directors shall have one (01) vote.

b) Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng hoặc giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc Người Có Liên Quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công Ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

A member of the Board of Directors shall not be permitted to vote on any contract or transaction or proposal in which such member or any Related Person of such member has interests which conflict or possibly conflicts with the interests of the Company. A member of the Board of Directors shall not be included in quorum required to be present to hold a meeting of the Board of Directors regarding resolutions on which the member does not have the voting right.

Bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch được quy định tại Khoản 4 Điều 33 của Điều Lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng hoặc giao dịch đó.

Any member of the Board of Directors who benefits from any contract stipulated in Clause 4 of Article 32 of the Charter shall be deemed to have a considerable interest in such contract.

c) Theo quy định tại Điểm b Khoản này, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng việc tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị có liên quan, những vấn đề phát sinh đó được chuyển tới cho chủ toạ cuộc họp quyết định. Phán quyết của chủ toạ liên quan đến vấn đề này có giá trị là quyết định cuối cùng trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ.

According to Point b of this Clause, when an issue arises at a meeting of the Board of Directors, relating to the interest of a member of the Board of Directors or the voting right of such member, which is not resolved by voluntary waiver of the voting right of the relevant member of the Board of Directors, then such issue shall be referred to the meeting Chairman for decision. The Chairman's decision on such issue shall be final, except where the nature or scope of the interest of the relevant member of the Board of Directors has not been fully announced.

9. Biểu quyết thông qua các quyết định.

Approval

Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên năm mươi phần trăm (50%). Nếu số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, thì quyết định cuối cùng sẽ thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền tham gia biểu quyết tại cuộc họp.

A decision of the Board of Directors will be ratified if it is approved by the majority of the members of the Board of Directors attending in the meeting. In case of a tie, the Board of Directors' Chairman or the person authorized by the Chairman to attend and vote at the

meeting shall have the casting vote.

10. Công khai lợi ích.

Declaration of interests

Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công Ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó phải có trách nhiệm công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét về vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị đó không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công Ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan.

Any member of the Board of Directors who directly or indirectly benefits from a contract or transaction signed or intended to be signed with the Company and aware that he/she has an interest in such contract or transaction is responsible to disclose the nature and contents of such interest at the meeting where the Board of Directors considers the signing of such contract or transaction for the first time. Where a member of the Board of Directors is not aware that such member and his/her Related Person have interest at the time a contract or transaction is signed with the Company, such member must publicly announce his/her related interests at the first meeting of the Board of Directors to be held after such member becomes aware that he/she has or will have an interest in the relevant contract or transaction.

11. Quyết định bằng văn bản.

Decision by way of collecting written opinions

Quyết định theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Quyết định này có hiệu lực và giá trị như quyết định được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.

Decision by way of collecting written opinions is passed on the basis of the consent of the majority of members of the Board of Directors who have voting rights. This decision has the same effect and validity as the decision adopted by the members of the Board of Directors at the meeting convened and organized as usual.

12. Biên bản cuộc họp.

Meeting minutes

Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải bao gồm tất cả các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh Nghiệp. Thời hạn lưu trữ biên bản cuộc họp của Hội đồng quản trị được thực hiện theo Quy Chế Quản Trị Công Ty.

Meetings of the Board of Directors must be recorded in minutes and can be recorded, typed and saved in other electronic forms. The minutes of meeting of the Board of Directors must include all the main contents as prescribed by the Law on Enterprises. The period for storing minutes of meeting of the Board of Directors is in accordance with the Regulations on Corporate Governance.

13. Những người được mời họp dự thính.

Persons invited to attend a meeting as observers

Tổng Giám đốc, các Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác và các chuyên gia có thể dự họp

Hội đồng quản trị theo lời mời của Hội đồng quản trị nhưng không được biểu quyết.
The General Director, other Executives and experts may attend a meeting of the Board of Directors at its invitation but shall not be permitted to vote.

Điều 26. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị
Article 26. Committees of the Board of Directors

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập Ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro.
The Board of Directors can establish an affiliated committee to be in charge of development policy, human resources, compensation, internal audit, and risk management.
2. Số lượng thành viên của từng Ủy ban do Hội đồng quản trị quyết định nhưng tối thiểu là ba (03) thành viên bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài.
The quantity of members of each committee shall be decided by the Board of Directors with at least three (03) persons.
3. Việc thực thi quyết định của Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên Ủy ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều Lệ công ty.
The implementation of decisions of the Board of Directors or its committees shall be in accordance with the applicable laws and regulations and the Company's Charter.
4. Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các Ủy ban và trách nhiệm của từng thành viên.
The Board of Directors shall detail the establishment, the responsibilities of the committees and the responsibilities of each member.

Điều 27. Ủy Ban Kiểm Toán
Article 27. Audit Committee

1. Cơ cấu tổ chức của Ủy Ban Kiểm Toán:
The organizational structure of the Audit Committee:
Ủy Ban Kiểm Toán có tối thiểu hai (02) thành viên trở lên, trong đó Chủ tịch Ủy Ban Kiểm Toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị và các thành viên khác của Ủy Ban Kiểm Toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
Các nội dung cụ thể liên quan đến cơ cấu tổ chức của Ủy Ban Kiểm Toán, tiêu chuẩn của các thành viên Ủy Ban Kiểm Toán sẽ được quy định cụ thể tại Quy Chế Quản Trị Công Ty và Quy Chế Hoạt Động của Uỷ Ban Kiểm Toán.
The Audit Committee has at least two (02) members, of which the President of the Audit Committee must be an independent member of the Board of Directors and other members of the Audit Committee must be non-executive members of the Board of Directors.
Specific contents relating to the organizational structure of the Audit Committee and criteria of members of the Audit Committee will be specified in the Regulations on Corporate Governance and the Regulations on Operation of the Audit Committee.
2. Ủy Ban Kiểm Toán có những quyền hạn và nghĩa vụ dưới đây:
The Audit Committee has the following powers and obligations:
   a. Khi có yêu cầu của Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông được quy định tại Khoản 3 Điều 9 của Điều Lệ này, thực hiện và tiến hành kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ủy Ban Kiểm Toán phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông có yêu cầu.

Việc kiểm tra của Ủy Ban Kiểm Toán quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công Ty;

At the request of a Shareholder or a group of Shareholders as provided in Clause 3 of Article 9 of this Charter, the Audit Committee shall carry out an inspection within a period of seven (07) working days from the date of receipt of the request. The Audit Committee must submit a report on the issues under inspection requirement to the Board of Directors and the requesting Shareholder or a group of Shareholders within a period of fifteen (15) working days from the date of completion of the inspection. Such inspections stipulated in this Clause shall not disrupt the normal activities of the Board of Directors and shall not interrupt the management of normal corporate operations;

b. Xây dựng cơ chế tiếp nhận ý kiến phản ánh, khiếu nại của nhân viên trong Công Ty về các sai phạm, thiếu sót trong việc quản lý, điều hành kinh doanh, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ. Cơ chế này phải đảm bảo bảo mật và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người phản ánh, khiếu nại, cũng như quy định về điều tra độc lập và các bước xử lý sau đó.

Establish a mechanism in receiving comments and complaints of employees in the Company in terms of mistakes, negligence in the management, business administration, risk management, internal control. This mechanism must ensure the confidentiality and protection of the rights and interests of the respondent, as well as the provisions on independent investigation and subsequent remedies.

c. Khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công Ty quy định tại Điều 165 của Luật Doanh Nghiệp, Điều 32 và Điều 33 của Điều Lệ này thì phải yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm, đồng thời gửi thông báo ngay bằng văn bản đến Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị ra quyết định xử lý;

Upon discovery of a member of the Board of Directors or the General Director breaching her/his managerial obligations stipulated in Article 165 of the Law on Enterprises, Article 31 and Article 32 of this Charter, request the person in breach to cease the breach and a written notice shall be immediately given to the Board of Directors, the Board of Directors shall make decision for solution.

d. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

To inspect the reasonableness, legality, truthfulness and prudence in terms of management and administration of the business activities, in terms of organization of statistic and accounting work and preparation of financial statements;

e. Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công Ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công Ty theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông được quy định tại Khoản 3 Điều 9 của Điều Lệ này;

To review books of accounts and other documents of the Company, the management and administration of the corporate operations pursuant to a resolution of the General Meeting of Shareholders or at request of a Shareholder or a group of Shareholders stipulated in Clause 3 of Article 9 of this Charter;

f. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý của Công Ty. Lập nội dung thẩm định này trong báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội

đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;
To appraise reports on business activities, annual, semi- annual and quarterly financial statements of the Company. Establishing reports on evaluating these documents of the Board of Directors to the General Meeting of Shareholders at its annual meetings;

g. Kiểm toán nội bộ: Ủy Ban Kiểm Toán chịu trách nhiệm về hoạt động kiểm toán nội bộ của Công Ty;
Internal Audit: The Audit Committee is responsible for internal auditing activities of the Company.

h. Trong hoạt động kế toán, kiểm toán của Công Ty: thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm được quy định tại Quy Chế Quản Trị Công Ty;
In the accounting and auditing activities of the Company: implement the rights and obligations as stipulated under the Regulations on Corporate Governance.

i. Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
To review the internal control and risk management system;

j. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về nhưng giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
To review transactions with the related person under the approval authority of the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders and make recommendations on transactions that require the approval of the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders;

k. Giám sát nhằm đảm bảo Công Ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty;
To monitor to ensure the company complies with the law, requirements of state management agencies and other internal regulations of the Company;

l. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy Ban Kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua;
To develop the Operation Regulation of the Audit Committee and submit it to the Board of Directors for approval;

m. Các quyền hạn và trách nhiệm khác được quy định trong Điều Lệ này, Quy Chế Quản Trị Công Ty, Quy Chế Hoạt Động của Ủy Ban Kiểm Toán và quy định Pháp Luật.
To exercise other powers and duties as specified under this Charter, Regulations on Corporate Governance, Regulations on Operation of the Audit Committee and the applicable laws.

3. Ủy Ban Kiểm Toán được quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.
The Audit Committee is eligible to use independent consultants to perform assigned tasks.

4. Tổng Giám đốc và Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công Ty theo yêu cầu của Ủy Ban Kiểm Toán.
The General Director and other Executives must provide all information and documents relating to the corporate operations at the request of the Audit Committee.

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY
GENERAL DIRECTOR, EXECUTIVES AND PERSON IN CHARGE OF CORPORATE GOVERNANCE

Điều 28. Tổ chức bộ máy quản lý

Article 28. Organization of the management apparatus

Hệ thống quản lý của Công Ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Công Ty có một (01) Tổng Giám đốc và một số Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thực hiện bằng nghị quyết Hội đồng quản trị được thông qua một cách hợp thức. Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác là người giúp Tổng Giám đốc một hoặc một số nhiệm vụ theo sự phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị và Pháp Luật về phạm vi công việc được phân công và ủy quyền.

The managerial system of the Company must ensure that the managerial apparatus shall be liable to the Board of Directors and shall be under the leadership of the Board of Directors. The Company shall have one (01) General Director and some Executives. The appointment, removal or dismissal of said positions must be implemented by a duly approved resolution of the Board of Directors. The Executives mean persons who assist the General Director to implement one or more duties assigned and authorized by the General Director; shall be responsible for the scope of such assigned and authorized tasks to the General Director, the Board of Directors and the Law.

Điều 29. Người Điều Hành Doanh Nghiệp

Article 29. Executives

1. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công Ty sẽ có một số vị trí Người Điều Hành Doanh Nghiệp với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu tổ chức và thông lệ quản lý Công Ty do Hội đồng quản trị quyết định tùy từng thời điểm. Người Điều Hành Doanh Nghiệp phải có trách nhiệm hỗ trợ Công Ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

   At the General Director 's request and upon approval of the Board of Directors, the Company will recruit the Executives with the quantity and qualifications conformable to the organizational structure and management regulations of the Company prescribed by the Board of Directors from time to time. The Executives are responsible for assisting the Company in achieving its business and organizational objectives.

2. Mức lương, tiền thù lao, thưởng, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động của các Người Điều Hành Doanh Nghiệp sẽ do Hội đồng quản trị phê chuẩn trên cơ sở đề xuất của Tổng Giám đốc; trường hợp chưa tổ chức được việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị, những vấn đề này thực hiện theo quyết định của Tổng Giám Đốc và phải được trình Hội đồng quản trị phê chuẩn trong cuộc họp gần nhất. Thông tin về mức lương của các Người Điều Hành Doanh Nghiệp phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính và Báo cáo thường niên của Công Ty.

   The salary, remuneration, benefits and other terms in an employment contract with the Executives shall be approved by the Board of Directors based on recommendations of the General Director. In case the Board of Directors cannot convene for decision, these matters shall be carried out in accordance with the General Director's decision and shall be submitted for approval of the Board of Directors in the next meeting. Information about salary of Executives must be recorded in a separate item in the annual financial statements and annual report of the Company.

Điều 30. Bổ nhiệm, Miễn nhiệm, Nhiệm vụ và Quyền hạn của Tổng Giám đốc

Article 30. Appointment, dismissal, duties and powers of the General Director

1. Bổ nhiệm.

   Appointment.

   Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác

làm Tổng Giám đốc và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính và Báo cáo thường niên của Công Ty.

The Board of Directors shall appoint a member of the Board or hire a person as the General Director and shall enter into a contract which shall specify the salary, remuneration, benefits and other terms related to the recruitment. The information about salary, allowances and benefits of the General Director must be recorded in a separate item in the annual report and report financial statements of the Company.

2. Điều kiện và tiêu chuẩn của Tổng Giám đốc được quy định cụ thể tại Quy Chế Quản Trị Công Ty.

   Conditions and qualifications of the General Director are specified in the Regulations on Corporate Governance.

3. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc được quy định cụ thể tại Quy Chế Quản Trị Công Ty.

   The term of office of the General Director is specified in the Regulations on Corporate Governance.

4. Quyền hạn và nhiệm vụ.

   Tổng Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

   Powers and duties.

   The General Director has the following powers and responsibilities:

   a. Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;

      To organize implementation of decisions adopted by the Board of Directors;

   b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công Ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công Ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;

      To make decisions on all issues without requiring a resolution of the Board of Directors, inclusive of the signing financial and commercial contracts on behalf of the Company, and on the organization and management of the day-to-day business and production activities of the Company in accordance with the best management practices;

   c. Kiến nghị số lượng và các vị trí quản lý mà Công Ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết để thực hiện các thông lệ quản lý tốt nhất cũng như cơ cấu tổ chức do Hội đồng quản trị đề xuất và tư vấn cho Hội đồng quản trị để quyết định mức lương, tiền thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của các Người Điều Hành Doanh Nghiệp;

      To make recommendations on the number and manager positions the Company needs to recruit for appointment or removal by the Board of Directors when necessary for the purpose of implementing the best management practices and structures proposed by the Board of Directors; and to provide advice for the Board of Directors to decide salary, remuneration, benefits and other terms for the employment contracts with Executives;

   d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công Ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và Đại

hội đồng cổ đông;
To consult the Board of Directors to make decisions on the number of employees, wage rate, allowances, benefits, appointments and dismissals and other terms relating to their employment contracts; to appoint, discharge, dismiss managers' titles of the Company, except for those subject to the authority of the Board of Directors and General Meeting of Shareholders;

e. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công Ty;
To organize implementation of the business plans and investment plans of the Company;

f. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công Ty;
To propose measures to improve the operation and management of the Company;

g. Chuẩn bị chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm để trình Hội đồng quản trị thông qua;
To prepare the mid-term developmental strategy plan and annual business plan to submit to the Board of Directors for approval;

h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
To make recommendations on methods of paying dividends and dealing with losses in business;

i. Tổng Giám đốc sẽ là người đại diện cho Công Ty hoặc ủy quyền cho các Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác để thực hiện việc tuyển dụng và ký kết các hợp đồng lao động;
The General Director shall be the legal representative of the Company to sign labour contracts or authorize other Executives to recruit and sign those contracts;

j. Trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình thì Tổng Giám đốc có thể ủy quyền cho cá nhân và/hoặc tổ chức khác thực hiện các công việc liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của mình tùy theo nhu cầu vào từng thời điểm;
Within the scope of his/her duties and power, the General Director may authorize other individuals and/or organizations to perform the work related to his/her duties and rights depending on the demand from time to time.

k. Điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công Ty theo đúng quy định của Pháp Luật, Điều Lệ này và các quy chế của Công Ty do Hội đồng quản trị ban hành, các quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công Ty. Nếu điều hành trái với quy định trên mà gây thiệt hại cho Công Ty thì Tổng Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước Pháp Luật (nếu có) và phải bồi thường thiệt hại cho Công Ty.
To manage the day-to-day business operations of the Company in accordance with the provisions of the Law, this Charter and the regulations of the Company, the decisions of the Board of Directors and his/her employment contract signed with the Company. If the General Director breaches the aforementioned provisions, thereby causing damages to the Company, the General Director shall be responsible for his/her breach in accordance with the Law (if any) and shall compensate the Company for any damages caused by his/her breach.

l. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công Ty.
To propose the organizational structure and internal management regulations of the Company;

m. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công Ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
Other rights and obligations provided by law, the Company Charter and resolutions,

decisions of the Board of Directors.

5. Báo cáo lên Hội đồng quản trị và các Cổ Đông.
   Report to the Board of Directors and Shareholders.
   Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo cho những cơ quan này khi được yêu cầu.
   The General Director shall be responsible before Board of Directors and the General Meeting of Shareholders for implementing of the assigned duties and powers, and must report to such bodies if so required.
6. Bãi nhiệm, miễn nhiệm.
   Removal, dismissal.
   Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc và bổ nhiệm một Tổng Giám đốc mới thay thế.
   The Board of Directors may remove, or dismiss the General Director and may appoint a new General Director as replacement.
   Tổng Giám đốc có thể được Hội đồng quản trị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
   The General Director may be removed by the Board of Directors in the following cases:
   a. Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển nhân sự của Công Ty;
      Due to the business demand, the personnel transfer and rotation of the Company;
   b. Do sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục công tác;
      Due to his or her health that may be insufficient for his or her continued performance of his or her tasks;
   c. Hết hợp đồng lao động; và
      Expiry of labor contract; and
   d. Nghỉ hưu và không có nhu cầu gia hạn/tái ký hợp đồng.
      Retire and have no demand on extending the labor contract.

   Tổng Giám đốc có thể bị Hội đồng quản trị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
   The General Director may be dismissed by the Board of Directors in the following cases:
   a. Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, quy chế của Công Ty;
      Due to any failure to complete his/her duties, or his or her infringement upon the internal regulations or rules of the Company.
   b. Vi phạm Pháp Luật đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc buộc phải chấm dứt hợp đồng lao động.
      Infringement upon of the laws that is serious to the extent of taking criminal responsibility or mandatory termination of the labour contract.

Điều 31. Người Phụ Trách Quản Trị Công Ty

Article 31. Person in charge of Corporate Governance

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả (**Người Phụ Trách Quản Trị Công Ty**"). Nhiệm kỳ của Người Phụ Trách Quản Trị Công Ty do Hội đồng quản trị quyết định. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm thư ký công ty. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người Phụ Trách Quản Trị Công Ty vào bất kỳ thời điểm nào nhưng không trái các quy định của pháp luật hiện hành về lao động.
   The Board of Directors must appoint at least one person to act as the Person in charge of Corporate Governance in order to assist corporate governance to be carried out effectively

("Person in charge of Corporate Governance"). The term of office of the Person in charge of Corporate Governance shall be decided by the Board of Directors. The Person in charge of Corporate Governance may concurrently be the company secretary. The Board of Directors may remove the Person in charge of Corporate Governance at any time, provided that it is not contrary to the relevant laws on labor.

2. Người Phụ Trách Quản Trị Công Ty có trách nhiệm tư vấn và hỗ trợ Hội đồng quản trị bằng việc tập trung vào bốn (04) lĩnh vực sau: (i) Quản trị, (ii) Tư vấn, (iii) Trao đổi thông tin, (iv) Tuân thủ. Vai trò, nhiệm vụ của Người Phụ Trách Quản Trị Công Ty được quy định chi tiết trong Quy Chế Quản Trị Công Ty.

   The Person in charge of Corporate Governance is responsible for advising and supporting the Board of Directors by focusing on the following four (04) areas: (i) Governance, (ii) Consulting, (iii) Communication and (iv) Compliance. Duties and obligations of the Person in charge of Corporate Governance shall be stipulated in the Regulations on Corporate Governance.

IX. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

DUTIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, THE GENERAL DIRECTOR AND THE EXECUTIVES

Điều 32. Trách nhiệm cẩn trọng

Article 32. Responsibility to be prudent

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các Ủy Ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và vì lợi ích cao nhất của Công Ty với một mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

Members of the Board of Directors, the General Director and the other Executives are responsible to perform their duties including those as a member of committees under the Board of Directors in bona fide for the best interests of the Company and with an extent of prudence expected from any prudent peer under similar circumstances.

Điều 33. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

Article 33. Responsibility to be honest and avoid conflicts of interest

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công Ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi hay để phục vụ lợi ích của bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào khác.

   Members of the Board of Directors, the General Director and the other Executives not permitted to take advantage of profitable business opportunities of the Company for personal purposes; and concurrently not permitted to use information obtained by virtue of their positions for their personal interest or for the interests of other individuals or organizations.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công Ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Nội dung thông báo bao gồm:

   Members of the Board of Directors, the General Director and the other Executives shall be obliged to notify the Board of Directors of any interests to which may conflict with those of the Company and to which they may be entitled via other economic legal entities,

transactions or individuals. The announcement content includes:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà họ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó.
Name, address of the head office, business lines, issuance number and date of the Enterprise Registration Certificate, place of business registration of any enterprise in which they own contributed capital or shares; ratio and date of owning such contributed capital or shares;

b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà Người Có Liên Quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên trên mười phần trăm (10%) Vốn Điều Lệ.
Name, address of the head office, business lines, issuance number and date of the Enterprise Registration Certificate, place of business registration of any enterprise in which their Related Persons jointly or severally own shares or contributed capital of more than ten percent (10%) of the Charter Capital.

Việc kê khai theo quy định tại điều khoản này phải được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo tới Công Ty trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ khi có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

The declaration stipulated in this clause must be made within a time-limit of seven (07) working days from the arising date of any relevant interest; any amendment or addition must be reported to the Company within seven (07) working days from the date of such amendment or addition.

Việc kê khai theo quy định tại điều khoản này phải được thông báo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty. Cổ Đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ Đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc có quyền xem xét nội dung kê khai bất cứ lúc nào nếu thấy cần thiết.

The declaration stipulated in this Clause shall be reported to the General Meeting of Shareholders at its annual meeting, and be displayed and retained in the head office of the Company. Shareholders, their authorized representatives, members of the Board of Directors, and the General Director shall have the rights to review the declared contents whenever necessary.

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc không được nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công Ty. Trường hợp bắt buộc phải thực hiện công việc nhân danh cá nhân thì phải giải trình bản chất, nội dung công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công Ty.

Any Board member, and the General Director must not perform work in any form in his/her name or on behalf of other persons within the scope of business of the Company. In case he/she is required to perform such work in his/her name, he/she must report the nature and content of that work to the Board of Directors and must only be permitted to perform [the work] if the majority of the remaining members of the Board of Directors approve; if the work is performed without reporting or without the approval of the Board of Directors, all

income arising from such activity shall belong to the Company.

3. Công Ty không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác và Người Có Liên Quan của họ hoặc bất kỳ pháp nhân nào mà ở đó những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp các khoản vay hoặc bảo lãnh nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
The Company shall not be allowed to grant any loan or guarantee to any member of the Board of Directors, the General Director, the other Executives and their Related Person; or to any legal entity in which the above-mentioned persons have financial interests, except where such loan or guarantee has been approved by the General Meeting of Shareholders.

4. Căn cứ theo Điều 167 của Luật Doanh Nghiệp, một hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công Ty và các đối tượng sau đây:
Pursuant to Article 167 of the Law on Enterprises, a contract or transaction between the Company and the following parties:

a) Cổ Đông, Đại Diện Theo Ủy Quyền của Cổ Đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty và Người Có Liên Quan của họ; hoặc
Shareholders or authorized representative of the Shareholders holding more than ten percent (10%) of the ordinary shares of the Company, and their Related Persons; or

b) Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người Điều Hành Doanh Nghiệp và Người Có Liên Quan của họ; hoặc
Any member of the Board of Directors, the General Director, Executives and their Related Persons; or

c) Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác làm chủ, có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; hoặc doanh nghiệp mà Người Có Liên Quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên mười phần trăm (10%) vốn điều lệ;
Any enterprise in which any member of the Board of Directors, the General Director and the other Executives are owners or own a capital contribution portion or shares; or any enterprise in which the Related Persons of any member of the Board of Directors, the General Director and the other Executives are owners, jointly or separately own a capital contribution portion or shares of more than ten percent (10%) of the charter capital;

sẽ không bị vô hiệu hóa, nếu:
shall not be invalid if:

(i) Đối với các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị nhỏ hơn hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất và nội dung của hợp đồng hoặc những nội dung chủ yếu của giao dịch đó đã được thông báo và đã được Hội đồng quản trị ra quyết định chấp thuận và cho phép thực hiện;
with respect to any contract or transaction valued at less than twenty percent (20%) of the total value of the assets of the Company recorded in the most recent financial statements and the contents of such contract or the main contents of such transaction were announced and the Board of Directors issued a decision on approval of, and permission of performance of such contract or transaction;

(ii) Đối với các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất và các hợp đồng hoặc giao dịch

khác không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và những nội dung của hợp đồng hoặc những nội dung chủ yếu của giao dịch đó đã được thông báo và đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và cho phép thực hiện.

with respect to other contracts or transactions valued at twenty percent (20%) or more of the total value of the assets of the Company recorded in the most recent financial statements; and other contracts or transactions not belonging to the authority of the Board of Directors; and the contents of those contracts or the main contents of these transactions were announced and the General Meeting of Shareholders approved and permitted performance of such contracts or transactions.

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người Điều Hành Doanh Nghiệp và Người Có Liên Quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công Ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Members of the Board of Directors, the General Director, the Executives and their Related Persons must not use the Company information which have not yet been permitted to be disclosed, or must not disclose information to others in order to implement related transactions.

5. Không một thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, một Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác hay Người Có Liên Quan nào của họ được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của Công Ty hoặc Công Ty Con vào bất cứ thời điểm nào, khi mà họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các Cổ Đông khác lại không biết những thông tin này.

Neither member of the Board of Directors, nor the General Director, nor the other Executives, nor any Related Person of his or hers shall be allowed to purchase or sell or deal with shares of the Company or its subsidiaries in any form at any time when they have sensitive information that definitely will affect the price of such shares while other Shareholders are not aware of the information.

Điều 34. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

Article 34. Responsibility for loss and compensation

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn theo quy định tại Điều Lệ này và Quy Chế Quản Trị Công Ty phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

Members of the Board of Directors, the General Director and the other Executives who breach the obligations and responsibilities for honestly and prudence or fail to fulfil their obligations with due diligence and professional capability must be responsible for any damages caused by their breaches.

2. Công Ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công Ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công Ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công Ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác, nhân viên hoặc đại diện theo uỷ quyền của Công Ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Công Ty, trên cơ sở tuân thủ Pháp Luật và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

The Company shall pay compensation to any person who has been, is, or is likely become a related party in any claim, suit, or legal proceeding (including civil and administrative cases other than those initiated by the Company) if such person was or is a member of the Board of Directors, the General Director, the other Executives, the employee of the Company or an Authorized Representative of the Company, or such person acted or is acting at the request of the Company in the capacity as a member of the Board of Directors, the General Director, the other Executives, the employee of the Company or an Authorized Representative of the Company provided that such person acted honestly, prudently and diligently in the best interests or without countering the best interests of the Company in compliance with Law and that there is no evidence that such person committed a breach of his/her responsibilities.

3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ Pháp Luật cho phép.
The expenses for compensation shall comprise arising expense (including lawyer's fees), judgement expenses, fines and payable actually arising or deemed reasonable when dealing with such cases within the framework permitted by Law.
4. Công Ty có thể mua bảo hiểm trách nhiệm cho những người được quy định tại Khoản 2 Điều này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên theo Quy chế nội bộ về quản trị công ty và quy định phân cấp nội bộ của Công Ty.
The Company may purchase liability insurance for such persons as stipulated in Clause 2 of this Article in order to cover the said responsibilities for compensation in accordance with the Regulations on Corporate Governance and internal regulations of authority matrix of the Company.

X. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY
RIGHT TO INVESTIGATE BOOKS AND RECORDS OF THE COMPANY

Điều 35. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ
Article 35. Right to investigate books and records

1. Cổ Đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:
The Shareholder have the rights to access the Company's documents and records. To be specific:
   a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều Lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
   The Shareholders are entitled to access, examine and extract information about names and addresses of voting shareholders; request rectification of incorrect information about themselves; examine, access, extract or copy the Company's Charter, meeting minutes and resolutions of the General Meeting of Shareholders.
   b) Cổ Đông hoặc Nhóm Cổ Đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần cổ phần phổ thông trở lên có quyền trực tiếp hoặc thông qua người được uỷ quyền, gửi văn bản yêu cầu được xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị và báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và các tài liệu khác, trừ các tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công Ty. Yêu cầu kiểm tra do phía đại diện được uỷ quyền của Cổ Đông phải kèm theo giấy uỷ quyền của Cổ Đông mà người đó đại diện hoặc một

bản sao công chứng của giấy uỷ quyền này.

A Shareholder or a group of Shareholders holding from five percent (5%) of the total ordinary shares or more shall have the right to send, directly or via any authorized representatives, a written request for approval on examine, access, extract the book of minutes and resolutions of the Board of Directors, biannual and annual financial statements, contracts and transactions subject to approval by the Board of Directors and other documents, except for documents related to the Company's trade secrets. A request for inspection by the authorized representative of the Shareholder must be accompanied by a power of attorney of the Shareholder represented by such person or a notarized copy of such power of attorney.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác có quyền kiểm tra Sổ đăng ký Cổ Đông của Công Ty, danh sách Cổ Đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công Ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

Members of the Board of Directors, the General Director and the other Executives shall have the right to inspect the Company's shareholder register book, the list of Shareholders and other books and records of the Company for any purposes relating to their positions on the condition that the information must be treated as confidential.

3. Công Ty sẽ phải lưu Điều Lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều Lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và bấtcứ giấy tờ nào khác theo quy định của Pháp Luật tại trụ sở chính của Công Ty hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

The Company shall keep this Charter and its amendments and additions, the Enterprise Registration Certificate, regulations, documents proving asset ownership, meeting minutes and resolutions of the General Meeting of Shareholders, meeting minutes and resolution of the Board of Directors, reports of the Board of Directors, annual financial statements, accounting books, and any other documents in accordance with the Law at the head office of the Company or another location, provided that the Shareholders and business registration authorities are informed of the location where these documents are retained.

4. Điều Lệ phải được công bố trên website của Công Ty.

The Charter must be posted on the Company's website.

XI. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN
EMPLOYEES AND THE TRADE UNION

Điều 36. Công nhân viên và công đoàn
Article 36. Employees and the Trade Union

1. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác.

The General Director must prepare a plan for the Board of Directors to approve the matters relating to recruitment, dismissal of employees, salary, social insurance, welfare, rewards and discipline applicable to employees and the other Executives.

2. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công Ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách

quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều Lệ này, các quy chế của Công Ty và quy định của Pháp Luật.

The General Director must prepare a plan in order for the Board of Directors to approve the matters relating to the relationship between the Company and trade unions in accordance with best management standards, practices and policies, the practices and policies stipulated in this Charter, the regulations of the Company, and applicable law.

XII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN
PROFIT DISTRIBUTION

Điều 37. Phân phối lợi nhuận
Article 37. Profit distribution

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công Ty.

   The General Meeting of Shareholders shall decide the rate of dividends to be paid and the method of annual dividend payment from the Company's retained profits.

2. Theo quy định của Luật Doanh Nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công Ty.

   As stipulated by the Law on Enterprises, the Board of Directors may decide mid-term dividends advances upon considering such advance payment conforms to the Company's profitability.

3. Công Ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

   The Company shall not pay interest on dividend payments or on payments relating to any class of shares.

4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

   The Board of Directors may request the General Meeting of Shareholders to approve payment of all or part of dividends by shares, and the Board of Directors shall be the body implementing such decision.

5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công Ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do Cổ Đông cung cấp. Trường hợp Công Ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do Cổ Đông cung cấp mà Cổ Đông đó không nhận được tiền, Công Ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công Ty chuyển cho Cổ Đông thụ hưởng.

   Where any dividend payment or other payments relating to one class of shares shall be made in cash, the Company must make such payment in Vietnamese dong. The payment may be made directly or via banks based on the bank details provided by the Shareholders. If the Company makes a bank transfer based on the exact banking detail provided by a Shareholder but such Shareholder cannot receive money, the Company shall not be liable for amount which it has transferred to the Shareholder entitled to such amount.

6. Theo chấp thuận của các Cổ Đông tại Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị có thể quyết định và thông báo rằng những người sở hữu cổ phiếu phổ thông được quyền lựa chọn để nhận cổ tức bằng các cổ phần phổ thông thay cho cổ tức bằng tiền mặt. Những cổ phần bổ sung này được ghi là những cổ phần đã thanh toán hết tiền mua trên cơ sở giá trị của các cổ phần phổ thông bổ sung thay thế cho khoản cổ tức tiền mặt phải tương đương với số tiền mặt

của cổ tức theo sự tính toán xác thực nhất.

With approval of the Shareholders at the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors may decide and announce that the owners of ordinary share certificates shall have the right to choose to receive their dividends in ordinary shares instead of dividends in cash. These additional shares will be recorded as paid-up shares of which the buying prices are determined equivalent to the cash amounts payable for cash dividends paid in cash according to the most accurate computations.

7. Căn cứ Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách Cổ Đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách Cổ Đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

   According to the Law on Enterprises, the Law on Securities, the Board of Directors shall approve a resolution determining a specific date to close the list of Shareholders. Based on such date, any person who has registered as a Shareholder or owner of other securities shall be entitled to receive dividends, interest, profit distribution, receive share certificates, notices or other documents.

8. Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

   Dividends shall be paid in full within six (06) months since the day the annual meeting of the General Meeting of the Shareholders ends.

9. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của Pháp Luật.

   Other matters relating to profit distribution shall be implemented in accordance with Law.

XIII. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, TRÍCH LẬP QUỸ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN

BANK ACCOUNTS, RESERVE FUND, FISCAL YEAR AND ACCOUNTING SYSTEM

Điều 38. Tài khoản ngân hàng

Article 38. Bank accounts

1. Công Ty sẽ mở tài khoản tại một hay nhiều ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

   The Company will open bank account(s) at one or more Vietnamese banks or at the branches of the foreign banks permitted to operate in Vietnam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, Công Ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của Pháp Luật, nếu cần thiết.

   Subject to the prior approval from the competent authority, the Company may open a bank account in a foreign country in accordance with the Laws, if necessary.

3. Công Ty sẽ tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công Ty mở tài khoản.

   The Company will make all payments and accounting transactions via its Vietnamese dong accounts or foreign currency accounts at the bank where the Company opened such accounts.

Điều 39. Năm tài chính

Article 39. Fiscal year

Năm tài chính của Công Ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ ba mươi mốt (31) của tháng Mười Hai cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ

Ngày Thành Lập và kết thúc vào ngày thứ ba mươi mốt (31) của tháng Mười Hai của năm đó, nếu Pháp Luật cho phép.

The Company's fiscal year shall begin from the first day of January each year and shall end on the 31st day of December of the same year. The first fiscal year shall begin on the Date of Establishment and shall end on the 31st day of December of the same year, if allowed by Law.

Điều 40. Chế độ kế toán

Article 40. Accounting system

1. Chế độ kế toán Công Ty sử dụng là chế độ kế toán Việt Nam (VAS) hoặc chế độ kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

   The accounting system used by the Company shall be Vietnamese Accounting System (VAS) or another accounting system approved by the Minister of Finance.

2. Công Ty sẽ phải lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Công Ty sẽ lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà Công Ty tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công Ty.

   The Company shall prepare accounting books in Vietnamese. The Company will keep the accounting records in accordance with the form of business operations in which the Company shall be is engaged. These records must be accurate, updated, systematic and sufficient to prove and explain the transactions of the Company.

3. Công Ty sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.

   The Company uses the Vietnamese dong as the official currency in accounting.

XIV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG

ANNUAL REPORTS, RESPONSIBILITY FOR INFORMATION DISCLOSURE AND PUBLIC ANNOUNCEMENT

Điều 41. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng, quý và Báo cáo thường niên

Article 41. Annual, semi-annual, quarterly financial statements and Annual reports

1. Công Ty sẽ phải chuẩn bị một bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của Pháp Luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 43 Điều Lệ này, và trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.

   The Company must prepare an annual financial statement in accordance with the provisions of the Law as well as those of the State Securities Commission and such statement must be audited in accordance with Article 43 of this Charter, and within 90 days from the date of ending each fiscal year, must submit annual financial statements which have been approved by the General Meeting of Shareholders to the competent taxation authority, the State Securities Commission, the Stock Exchange and the business registration authority.

2. Báo cáo tài chính hàng năm phải bao gồm một Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Công Ty trong năm tài chính và một Bản cân đối kế toán cho thấy được một cách trung thực và khách quan tình hình các hoạt động của Công Ty cho đến thời điểm lập báo cáo. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính. Nếu Công Ty là một Công Ty mẹ thì báo cáo tài chính hàng năm còn phải bao gồm cả báo cáo tài chính riêng của Công Ty lẫn Báo cáo tài chính

hợp nhất về tình hình hoạt động của Công Ty và các Công Ty Con vào cuối mỗi năm tài chính.

The annual financial statements must include reports on the results of business and production activities which reflect honestly and objectively the profit and loss situation of the Company in the fiscal year and a Balance Sheet which reflects honestly and objectively the activities of the Company up to date of preparing such report. A cash flow statement and explanatory notes to the financial statements. If the Company is a parent company, the annual financial statement must also contain the separate financial report of the Company and a consolidated financial statement on the operation of the Company and its subsidiaries at the end of each fiscal year.

3. Công Ty phải lập và công bố các báo cáo sáu tháng và quý theo các quy định của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh Nghiệp.

   The Company must formulate and publish semi-annual and quarterly reports in accordance with the regulations of the State Securities Commission and the Stock Exchange and submit them to the relevant taxation authority and the business registration authority in accordance with the Law on Enterprises

4. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của Công Ty phải được công bố trên website của Công Ty.

   Audited financial statements (including the auditor's opinions) and semi-annual and quarterly reports of the Company must be posted on the Company's website.

5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng và quý trong giờ làm việc của Công Ty, tại trụ sở chính của Công Ty và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.

   Interested organizations or individuals shall be entitled to examine or copy the audited annual financial statements and the semi-annual and quarterly reports during the working hours of the Company at the head office of the Company, and shall be required to pay a reasonable amount of copying fees.

6. Công Ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của Pháp Luật.

   The Company shall formulate and publish annual reports in accordance with the Laws.

Điều 42. Công bố thông tin và thông báo ra công chúng

Article 42. Information disclosure and public announcement

Việc công bố thông tin và thông báo ra công chúng của Công Ty được thực hiện theo các quy định của Pháp Luật.

The information disclosure and public announcement of the Company shall be conducted in accordance with the Law.

XV. KIỂM TOÁN CÔNG TY

COMPANY AUDIT

Điều 43. Kiểm toán

Article 43. Auditing

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công Ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị.

   Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Công Ty phải là những công ty kiểm

toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
At the annual meeting of the General Meeting of Shareholders shall appoint an independent auditing company of shall approve the list of independent auditing companies and authorize the Board of Directors to decide to select one of such companies to conduct the Company audit for the next fiscal year on the basis of the terms and conditions as agreed with the Board of Directors.
The independent auditing company performing the Company audit must be approved by the State Securities Commission.

2. Công Ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.
The Company must prepare and submit an annual financial statement to the independent auditing company after the end of each fiscal year.
3. Công Ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công Ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
The independent auditing company shall inspect, certify and make a report on the annual financial statements which reflects the income and expenditure of the Company, and shall prepare an audit report and submit the same to the Board of Directors within two (02) months from the end of a fiscal year.
4. Bản sao của báo cáo kiểm toán được gửi đính kèm báo cáo tài chính năm của Công Ty.
A copy of the audit report must be sent with the annual financial statement of the Company.
5. Đại diện của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Công Ty được mời tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến Đại hội đồng cổ đông mà các Cổ Đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại Đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán.
The representative of the independent auditing company providing audit service to the Company shall be invited to attend all meetings of the General Meeting of Shareholders and shall be entitled to receive notifications and other information relating to any meeting of the General Meeting of Shareholders where any Shareholder has the right to receive and also has the right to express his or her opinions at the General Meeting of Shareholders regarding audit-related matters.

XVI. CON DẤU
SEAL

Điều 44. Con dấu
Article 44. Seal

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
Seal includes physical seal or seal in the form of digital signatures as prescribed by regulations of law on electronic transactions.
2. Hội đồng quản trị quyết định con dấu chính thức của Công Ty và các Đơn Vị Trực Thuộc.
The Board of Directors shall decide the official seals of the Company and Subordinate Units.
3. Việc quản lý và sử dụng con dấu thực hiện theo Quy chế quản lý và sử dụng con dấu của Công Ty và pháp luật hiện hành.
The management and use of the seals must be in compliance with the Regulation on management and use of seal of the Company and in accordance with the Law.

XVII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ
TERMINATION OF OPERATION AND LIQUIDATION

Điều 45. Chấm dứt hoạt động
Article 45. Termination of operation

1. Công Ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:
   The *Company may be dissolved or terminated in the following cases:*
   a. Khi kết thúc Thời Hạn Hoạt Đông của Công Ty, kể cả sau khi đã gia hạn;
      The Operation Term of the Company expires, including after extension.
   b. Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam tuyên bố Công Ty phá sản của theo quy định của Pháp Luật hiện hành;
      A competent court of Vietnam declares the Company bankrupt in accordance with the applicable Law;
   c. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
      The Company shall be early dissolved as decided by the General Meeting of Shareholders.
   d. Các trường hợp khác theo quy định của Pháp Luật.
      Other cases as stipulated by Law.
2. Việc giải thể Công Ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hay xin chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.
   The early dissolution of the Company (including any extended period) shall be decided by the General Meeting of Shareholders and shall be implemented by the Board of Directors. The decision on dissolution must be notified to, or must be approved by (if so required) the competent body in accordance with the regulations.

Điều 46. Gia hạn hoạt động
Article 46. Extension of Operation Term

1. Hội đồng quản trị sẽ triệu tập một Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc Thời Hạn Hoạt Động để Cổ Đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công Ty thêm một thời gian theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
   The Board of Directors shall convene a meeting of the General Meeting of Shareholders at least seven (7) months before the expiry of the Operation Term in order to enable the Shareholders to vote on the extension of the Company's Operation Term at the request of the Board of Directors.
2. Thời Hạn Hoạt Động được gia hạn khi được số Cổ Đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm (65) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ Đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.
   The Operation Term shall be extended when it is approved by the number of Shareholders representing at least sixty-five percent (65%) or more of the total votes of all Shareholders attending and participating in voting at the General Meeting of Shareholders.

Điều 47. Thanh lý
Article 47. Liquidation

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc Thời Hạn Hoạt Động hoặc sau khi có một quyết định giải thể Công Ty, Hội đồng quản trị phải thành lập ban thanh lý gồm (03) thành viên. Hai thành viên trong đó do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý sẽ chuẩn bị các quy chế hoạt

động của mình. Các thành viên của ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Công Ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý sẽ được Công Ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công Ty.

At least six (06) months before the expiry of the Operation Term or after a decision to dissolve the Company, the Board of Directors must establish a Liquidation Committee consisting of three (03) members. Two (02) of these members shall be appointed by the General Meeting of Shareholders and one (01) shall be appointed by the Board of Directors from an independent auditing company. The Liquidation Committee shall formulate its own operational regulations. The members of the Liquidation Committee may be selected from the Company's employees or independent experts. All expenses relating to liquidation shall be paid by the Company in priority to the Company's other debts.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày được thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, ban thanh lý sẽ thay mặt Công Ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công Ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

The Liquidation Committee shall be responsible to report its dates of establishment and commencement of operation to the business registration authority. From such point of time, the Liquidation Committee will represent the Company in all work relating to the liquidation before a Court and the administrative authorities.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:

Proceeds from the liquidation shall be disbursed in the following order:

a. Các chi phí thanh lý;
Expenses of liquidation;

b. Lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
Salaries, severance pay, social insurance and other benefits of employees according to the collective bargaining agreement and employment contracts;

c. Thuế và các khoản nộp cho Nhà nước;
Taxes and other items paid to the State;

d. Các khoản vay (nếu có);
Loans (if any);

e. Các khoản nợ khác của Công Ty;
Other debts of the Company;

f. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán mọi khoản nợ từ mục (a) đến (e) trên đây sẽ được phân chia cho các Cổ Đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước (nếu có).
After all the debts from (a) to (e) above have been paid, the balance shall be distributed to Shareholders. Payment of the preferential shares shall be given priority (if any).

XVIII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ
INTERNAL DISPUTE RESOLUTION

Điều 48. Giải quyết tranh chấp nội bộ
Article 48. Internal dispute resolution

1. Khi phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới công việc của Công Ty hay tới quyền của các Cổ Đông phát sinh từ Điều Lệ này hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật Doanh Nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa:

When a dispute or complaint relating to the Company work or the Shareholders' rights arises

out of this Charter or any rights or obligations stipulated in the Law on Enterprises or the other laws or the administrative regulations, between:

a. Cổ Đông với Công Ty; hoặc
Shareholder and the Company; or

b. Cổ Đông với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hay Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác;
Shareholder and the Board of Directors, the General Director or the other Executives;
Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu mỗi bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Nếu tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.
The concerned parties will try to resolve such dispute through reconciliation. Except where such dispute concerning the Board of Directors or the Chairman of the Board of Directors, such Chairman will preside over any meeting for dispute resolution and shall require each party to present the actual factors relating to the dispute within ten (10) working days from the date of the arising. If the conflict concerns the Board of Directors or the Chairman of the Board, either party may request appointment of an independent expert who shall act as an arbitrator for the dispute resolution.

2. Nếu không có quyết định hoà giải nào đạt được trong vòng bốn mươi lăm (45) ngày từ khi có thông báo tranh chấp của một bên, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam ("**VIAC**") theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này.
If no reconciliation is reached within forty five (45) days from the date of issuing notice of dispute of a party, then either party may refer the dispute to the Vietnam International Arbitration Center ("VIAC") in accordance with its Rules of Arbitration.

3. Mỗi bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Các chi phí của trọng tài sẽ do hội đồng trọng tài quyết định bên nào phải chịu.
Each party will bear its own costs relating to procedures for negotiation and reconciliation. Payment of the arbitration expenses shall be made in accordance with the judgment of the arbitration tribunal.

XIX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ
CHARTER SUPPLEMENT AND AMENDMENT

Điều 49. Bổ sung và sửa đổi Điều Lệ
Article 49. Supplement and Amendment of the Charter

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định. Trong trường hợp có những quy định của Pháp Luật có liên quan đến hoạt động của Công Ty chưa được đề cập trong bản Điều Lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của Pháp Luật khác với những điều khoản trong Điều Lệ này thì những quy định của Pháp Luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công Ty.

Any addition to or amendment of this Charter must be considered and decided by the General Meeting of Shareholders. In case where any legal provision relating to the Company's operation has not been mentioned in this Charter or where any new legal provision is different from the

terms of this Charter, such provision of the Law shall automatically apply, and shall govern the Company's operation.

XX. NGÀY HIỆU LỰC
EFFECTIVE DATE

Điều 50. Ngày hiệu lực

Article 50. Effective date

1. Điều Lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký.
   This Charter takes effect from the date of signing.
2. Điều Lệ này thay thế Điều Lệ hiện tại của Công ty.
   This Charter replaces the Company's current Charter
3. Điều Lệ này được lập thành bốn bản (04) bản, có giá trị như nhau và được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty.
   This Charter is made in four (04) copies of equal validity and retained at the Company's headquaters.
4. Điều Lệ này là duy nhất và chính thức của Công Ty.
   This Charter is the unique and official Charter of the Company.
5. Các bản sao hoặc trích lục Điều Lệ Công Ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một nửa (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.
   Copies and extracts of this Charter are vail only when they bear the signature of the Chairman of the Board of Directors or the signature of at least haft (1/2) of the total number of members of the Board of Directors.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR

Trần Thị Sương

ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY

THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT

VOTING SLIP

MÃ CĐ/
***Shareholder Code*:** ---

HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ ***FULL NAME*:**

Họ tên Người được Ủy Quyền/*Authorized Person:*

TỔNG SỐ CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT/ _____ **CP/** ***Share***
***TOTAL NUMBER OF VOTING SHARES*:**

STT/*No.*	**Nội dung/** ***Content***	**Tán thành/** *Agree*	**Không tán thành/** *Not agree*	**Không ý kiến/** *Abstain*
Nội dung 1	Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi Điều lệ Công ty/ *The BOD' Proposal on the on amending the Company Charter*			

Cổ đông/Người được ủy quyền
Shareholder/Authorized Person
Ký và ghi rõ họ tên/ Signature

ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY

THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025

THẺ BIỂU QUYẾT

VOTING CARD

MÃ CĐ/
***Shareholder Code*:** ---

HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ ***FULL NAME*:**

Họ tên Người được Ủy Quyền/*Authorized Person:*

TỔNG SỐ CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT/ phiếu/
***TOTAL NUMBER OF OWNED SHARES*:** *Ballot*

ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY
Address: No. 17, Mai Chi Tho street, An Khanh ward, Ho Chi Minh City
Phone: (028) 888 18888 - Email: info@st8.vn - Website: www.st8.vn

Số/No.: .../2025/ST8/ĐHĐCĐ-NQ

TP.HCM, ngày 08 tháng 08 năm 2025
Ho Chi Minh City, August 08, 2025

NGHỊ QUYẾT
RESOLUTION
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025
THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST8
ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
  Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities;
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8;*
  Pursuant to the Charter of ST8 Holdings Joint Stock Company;
- *Căn cứ Biên bản họp số .../2025/ST8/ĐHĐCĐ-BBH ngày .../08/2025.*
  Pursuant to the Meeting Minutes No. .../2025/ST8/ĐHĐCĐ-BBH dated .../08/2025.

QUYẾT NGHỊ/ *RESOLUTION*

Điều 1: Thông qua Điều lệ Công ty đã được sửa đổi. Điều lệ được đính kèm cùng Nghị Quyết này.

Article 1: Approved the amended Company Charter. The Charter is attached to this Resolution.

Điều 2: Điều khoản thi hành

Article 2: Implementation Provisions

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8 được lập, công bố và thống nhất thông qua trước toàn thể cổ đông tham dự Đại hội vào lúc ... giờ 00 phút ngày .. tháng ...năm 2025.
  The Resolution of the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders of ST8 Holdings Joint Stock Company was prepared, disclosed, and unanimously approved by all shareholders attending the Meeting at ... hours 00 minutes on ... ... 2025.
- Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Tập Đoàn ST8 chịu trách nhiệm và thi hành Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

This Resolution takes effect from the date of issuance. The members of the Board of Directors, the General Director, and all departments and units of ST8 Holdings Joint Stock Company are responsible for implementing this Resolution in accordance with the law and the Company's Charter.

Nơi nhận/ Recipients:
- Cổ đông/ Shareholders;
- Các thành viên HĐQT, TGĐ/ Members of the BOD and CEO;
- UBCKNN; Sở GDCK/ SSC, HOSE;
- Lưu/ Archive: Thư ký Công ty/Company Secretary.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHAIRPERSON OF THE MEETING

Nguyen Van Hoang

ST8 HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY
Address: No. 17, Mai Chi Tho street, An Khanh ward, Ho Chi Minh City
Phone: (028) 888 18888 - Email: info@st8.vn - Website: www.st8.vn

....., ngày ..... tháng ..... năm 2025
..... , date ..... month ..... year 2025

GIẤY ỦY QUYỀN
POWER OF ATTORNEY
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025
FOR ATTENDANCE AT THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025

1. BÊN ỦY QUYỀN/ *MANDATOR*:

Tên cá nhân/tổ chức/ *Name of individual/organization*: .....

CCCD/Hộ chiếu/CNĐKDN số/ *ID card/ Passport/Business Registration Certificate No.*: .....

Ngày cấp/ *Date of issuance*: ...../...../..... Nơi cấp/ *Place of issuance*:.....

Mã cổ đông/ *Shareholder Code*: .....

Địa chỉ/ *Address*: .....

Điện thoại/ *Telephone*:.....

Số cổ phần sở hữu/ *Number of shares owned*: .....

(Bằng chữ/ *In words*:.....cổ phần/ *shares*)

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN/ *AUTHORIZED PARTY*:

Tên cá nhân/ *Name of individual*: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID card/ Passport/Business Registration Certificate No.*: .....

Ngày cấp/ *Date of issuance*: ...../...../..... Nơi cấp/ *Place of issuance*:.....

Địa chỉ/ *Address*: .....

Điện thoại/ *Telephone*:.....

Lưu ý: Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông có thể ủy quyền cho một trong các TV. HĐQT của Công ty theo danh sách dưới đây:

***Note:* In case shareholders are unable to attend and cannot authorize another person, they may authorize one of the Company's Board of Directors (BOD) members listed below:**

LỰA CHỌN/ *SELECTION*	HỌ VÀ TÊN/ *FULL NAME*	CHỨC VỤ/ *POSITION*
☐	Ông/*Mr* Nguyen Van Hoang (Hans Nguyễn)	Chủ tịch HĐQT/ *Chairman of BOD*
☐	Ông/*Mr* Trần Quốc Toàn	Chủ tịch UBKT/ *Chairman of the Audit Committee*

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN/ *AUTHORIZATION CONTENT*:

- Bên được ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự, biểu quyết và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được uỷ quyền.

  The authorized party shall represent the authorizing party to attend, vote, and exercise all rights and obligations at the General Meeting of Shareholders corresponding to the number of shares authorized.

- Giấy Ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức ĐHĐCĐ Bất thường năm 2025.

This Power of Attorney is only valid during the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders.

- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

  We take full responsibility for this authorization and commit to strictly complying with the applicable laws and the Company's Charter.

BÊN ỦY QUYỀN ***MANDATOR*** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*	**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN** ***AUTHORIZED PERSON*** *(Ký, ghi rõ họ tên)*